

BẢN TỔNG HỢP, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG
VỀ DỰ ÁN LUẬT LƯU TRỮ (SỬA ĐỔI)

Tính đến ngày 23 tháng 02 năm 2023, Bộ Nội vụ đã nhận được ý kiến góp ý của 20/30 bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; 57/63 UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; 08/13 Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước; 02/05 tổ chức chính trị - xã hội; Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và 01 ý kiến của Nhân dân trên Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ.

1. Các cơ quan nhất trí với dự thảo Luật Lưu trữ (sửa đổi)

- Cơ quan Trung ương: Bộ Xây dựng, Bộ Công thương, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Thông Tấn xã Việt Nam, Văn phòng Chủ tịch nước, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam.
- Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước: Tổng công ty Cà phê Việt Nam, Tổng Công ty Truyền thông đa phương tiện (VTC), Tổng Công ty Viễn thông Mobifone, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.
- Cơ quan địa phương: Ủy ban nhân dân các tỉnh: Tiền Giang, Bạc Liêu, Cà Mau, Vĩnh Long, Tây Ninh, Sóc Trăng; Sở Nội vụ các tỉnh: Sơn La, Phú Thọ, Ninh Thuận, Bình Thuận, Long An, Quảng Ngãi, Trà Vinh, Bình Phước.

2. Tổng hợp, giải trình các ý kiến góp ý

STT	Chương/ Điều	Nội dung góp ý	Cơ quan góp ý	Đề xuất của Tổ biên tập
Chương I				
1	Điều 1	Đề nghị chỉnh sửa phạm vi điều chỉnh theo hướng bổ sung thêm cụm từ “quản lý tài liệu lưu trữ” vào phạm vi điều chỉnh. Việc bổ sung này phù hợp với nội dung trình bày của Chương II dự thảo Luật.	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Tiếp thu ý kiến chỉnh sửa dự thảo

2		Còn thiếu nội dung về cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử quốc gia Việt Nam (được quy định tại Chương II). Do đó, đề nghị nghiên cứu bổ sung để đảm bảo tính đầy đủ, bao quát và thống nhất giữa quy định về phạm vi điều chỉnh và các nội dung trong dự thảo.	Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang	Giải trình: nội dung cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ đã được quy định trong Chương về lưu trữ điện tử.
3		Đề nghị bổ sung tiêu chuẩn người làm lưu trữ để nâng cao vai trò công tác lưu trữ trong từng cơ quan tổ chức. CBCNV làm công tác lưu trữ, công tác lưu trữ kiêm nhiệm trong các cơ quan, đơn vị hiện nay hầu hết làm trái ngành được đào tạo, dẫn đến tình trạng tài liệu thu thập hồ sơ không chất lượng, tốn kinh phí thuê chính lý bảo quản tài liệu. Hơn nữa, Luật Lưu trữ (sửa đổi) đã quy định nghề lưu trữ thì phải quy định tiêu chuẩn + chức danh “người làm lưu trữ”. Đề nghị sửa thành “Luật này quy định về hoạt động lưu trữ, người làm lưu trữ, dịch vụ lưu trữ và quản nhà nước về lưu trữ”.	EVN	Tiếp thu, bổ sung các nội dung quy định về chế độ, chính sách... đối với người làm lưu trữ vào dự thảo Luật Lưu trữ (sửa đổi) và nghiên cứu quy định cụ thể tại văn bản hướng dẫn chi tiết.
4	Điều 1-2	Dự thảo Luật quy định hoạt động lưu trữ áp dụng đối với cơ quan nhà nước, cũng như tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và cá nhân, tuy nhiên, một số quy định tại dự thảo chưa có nội dung điều chỉnh hoạt động lưu trữ của các đối tượng này (Điều 19, Điều 20...), một số nội dung có điều	Bộ Tư pháp	Giải trình: các quy định trong Luật điều chỉnh hoạt động lưu trữ đối với các loại hình cơ quan, tổ chức khác nhau. Những nội dung quy định riêng đã được thể hiện cụ thể tại các điều 11 và Chương IV của dự thảo Luật

		chính, nhưng áp dụng như lưu trữ tư thì không hợp lý (Điều 24, 25, 26...). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, phân định rõ để quy định phù hợp, bảo đảm tính bao quát, hợp lý.		
5		Quy định “Luật này áp dụng đối với cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế nhà nước, đơn vị sự nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân và các tổ chức, cá nhân có liên quan”, tuy nhiên, theo Luật Doanh nghiệp năm 2020 thì không có khái niệm “tổ chức kinh tế nhà nước” mà chỉ có khái niệm “Doanh nghiệp nhà nước”.	Bộ Tư pháp	Tiếp thu, chỉnh sửa và rà soát dự thảo Luật và các văn bản trong Hồ sơ, thay cụm từ “tổ chức kinh tế” bằng cụm từ “doanh nghiệp nhà nước”
6	Điều 2	Đề nghị bổ sung “... <i>lực lượng</i> vũ trang nhân dân...”	Bộ Quốc phòng	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo
7		Đề nghị làm rõ khái niệm tổ chức kinh tế nhà nước.	EVN	Tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến của Bộ Tư pháp
8	Điều 3	Đề nghị bổ sung giải thích từ ngữ “Hồ sơ, tài liệu lưu trữ chuyên ngành”; “Kho lưu trữ điện tử”	Bảo hiểm xã hội Việt Nam EVN, Sở Nội vụ Thái Nguyên	Tiếp thu, nghiên cứu quy định tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
9		Đề nghị cân nhắc chỉ giải thích thuật ngữ có tính chuyên môn, có cách hiểu khác nhau, do đó, đề nghị rà soát không giải thích một số thuật ngữ như: bản gốc tài liệu (khoản 5), thu thập tài liệu (khoản 17), xác định giá trị tài liệu (khoản 19), bảo quản tài liệu (khoản 20), thống kê tài liệu (khoản 22), cơ sở dữ liệu lưu trữ điện tử (khoản	Bộ Tư pháp	Tiếp thu, rà soát chỉnh sửa lại các khái niệm

		26), cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Phòng lưu trữ Đảng Cộng sản Việt Nam (khoản 27)...		
10	<i>Khoản 1</i>	Đề nghị kế thừa và bổ sung nội dung quy định tại khoản 2 Điều 2 Luật Lưu trữ năm 2011, cụ thể: “Tài liệu là vật, phương tiện mang tin được hình thành trong quá trình hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Tài liệu bao gồm văn bản, dự án, bản vẽ thiết kế, bản đồ, công trình nghiên cứu, sổ sách, biểu thống kê; âm bản, dương bản phim, ảnh, vi phim; băng, đĩa ghi âm, ghi hình; tài liệu điện tử; bản thảo tác phẩm văn học, nghệ thuật; sổ công tác, nhật ký, hồi ký, bút tích, tài liệu viết tay; tranh vẽ hoặc in; ấn phẩm và các vật mang tin khác.”	SNV tỉnh Phú Yên, Gia Lai	Tiếp thu, chỉnh sửa theo hướng bổ sung nội hàm của tài liệu, không chỉ là vật mang tin mà là thông tin trên các vật mang tin
11		Nghiên cứu bỏ cụm từ “phương tiện điện tử” vì vật mang tin là các phương tiện lưu giữ thông tin trên mọi chất liệu.	Bộ Quốc phòng	Tiếp thu, chỉnh sửa
12	<i>Khoản 2</i>	Đề nghị làm rõ hơn về quy định tài liệu lưu trữ lâu dài (Khoản 2 Điều 3), vì theo quy định của pháp luật lưu trữ về thời hạn bảo quản, tài liệu lưu trữ đang được xác định ở nhiều mức độ khác nhau: 2 năm, 5 năm, 10 năm, 15 năm, 20 năm hoặc vĩnh viễn.	Kiểm toán nhà nước, SNV tỉnh Thái Nguyên, Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, UBND tỉnh Hà Giang, SNV Gia Lai, Bộ Tài chính	Tiếp thu, bỏ cụm từ này

13		<p>Đề nghị chuyển câu: “Tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa” thành một điều có tiêu đề là: “Giá trị của tài liệu lưu trữ” và quy định ở đầu Mục 1, Chương II. Bởi vì Khoản 2 dùng để giải thích thuật ngữ “Tài liệu lưu trữ” nên khẳng định giá trị của tài liệu lưu trữ ở khoản này là không phù hợp.</p>	UBND tỉnh Hà Giang	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo
14		<p>Đề nghị nghiên cứu bổ sung khái niệm tài liệu lưu trữ để bảo đảm tính bao quát, toàn diện bởi vì tài liệu lưu trữ bao gồm “tài liệu” và “tài liệu điện tử”. Đồng thời, thuật ngữ “tài liệu lưu trữ” còn được dùng thường xuyên trong suốt toàn bộ nội dung của dự thảo Luật, do đó đề nghị điều chỉnh khái niệm này nhằm bảo đảm tính khái quát.</p>	Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	Tiếp thu chỉnh sửa khoản 2 Điều 3 theo hướng bao quát hơn.
15		<p>Đề xuất bổ sung làm rõ hơn tài liệu lưu trữ bao gồm tài liệu giấy, tài liệu điện tử bởi trong bối cảnh hiện nay Nhà nước đang đẩy mạnh công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước nói chung, lưu trữ nói riêng. Ngoài hoạt động lưu trữ tài liệu bằng giấy thì còn có rất nhiều tài liệu được lưu trữ điện tử.</p>	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Tiếp thu, làm rõ tại khoản 1 Điều 3
16	<i>Khoản 2, 4</i>	Đề nghị sửa cụm từ “được lựa chọn để lưu trữ	SNV TP Hải Phòng	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo

		lâu dài” thành “được lựa chọn để lưu trữ” vì tài liệu lưu trữ bao gồm cả 02 loại hình là tài liệu có giá trị vĩnh viễn và tài liệu có giá trị lâu dài (có thời hạn). Nếu chỉ đề cập đến lưu trữ lâu dài thì chưa phù hợp.	SNV các tỉnh Phú Yên, Vĩnh Phúc	
17	<i>Khoản 3,4</i>	Khái niệm “tài liệu điện tử”, “tài liệu lưu trữ điện tử” (khoản 3, 4 Điều 3) cần quy định thống nhất với Luật Giao dịch điện tử	Bộ Tư pháp	Tiếp thu, chỉnh sửa tại khoản 3, khoản 4 dự thảo
18	<i>Khoản 3,4,6</i>	Xem xét, đơn giản hóa các khái niệm về các tổ chức, đơn vị, cá nhân để nghiên cứu, vận dụng. Một số quốc gia trên thế giới thường chia thành hai loại: - Tài liệu (lưu trữ) số hóa là tài liệu được số hóa từ các bản giấy (bằng scan, chụp ảnh...) - Tài liệu hình thành dưới dạng số: Tài liệu khi tạo ra đã dưới dạng định dạng số như Word, Excel, Autocad...	Bộ Quốc phòng	Tiếp thu, chỉnh sửa tại các khoản 3,4,6,7,8 Điều 3
19	<i>Khoản 5</i>	Đề nghị xem xét lại để điều chỉnh nội dung giải thích về “Bản gốc tài liệu lưu trữ điện tử”, nhằm bảo đảm chặt chẽ. Bởi vì giải thích như trong dự thảo thì việc số hóa tài liệu lưu trữ từ định dạng không phải điện tử có xác thực bằng chữ ký số của cơ quan (sao y, sao lục) cũng có thể hiểu là bản gốc tài liệu điện tử.	UBND tỉnh Hà Giang	Tiếp thu, chỉnh sửa tại khoản 6 Điều 3

20		Đề nghị bổ sung cụm từ “bởi ký số” sau cụm từ xác thực để đảm bảo cho nội dung được rõ ràng.	SNV tỉnh Điện Biên	Giải trình: xác thực số là đủ, ký số là một hình thức xác thực số
21		Đề nghị bỏ từ “số”	SNV tỉnh Thái Nguyên	Tiếp thu, chỉnh sửa tại khoản 4 Điều 3 dự thảo
22		Xác thực số chưa được định nghĩa. Đề nghị sửa “xác thực số” thành “chữ ký số”.	EVN	Giải trình: xác thực số là đủ, ký số là một hình thức xác thực số
23	<i>Khoản 7</i>	Đề nghị bổ sung cụm từ và sửa lại thành: “Tài liệu lưu trữ số hóa là tài liệu lưu trữ điện tử được tạo lập từ việc số hóa <i>đầy đủ, chính xác nội dung, thể thức của tài liệu lưu trữ</i> không ở định dạng điện tử và được xác thực bởi cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền	SNV tỉnh Thái Nguyên	Tiếp thu, chỉnh sửa tại khoản 8 Điều 3
24	<i>Khoản 8</i>	Đề nghị bổ sung từ và sửa lại thành: “Tài liệu lưu trữ tư là tài liệu <i>lưu trữ</i> hình thành trong quá trình hoạt động của các cá nhân, gia đình, dòng họ và các tổ chức tư nhân”	SNV tỉnh Thái Nguyên	Tiếp thu, chỉnh sửa tại khoản 21 Điều 3
25		Khoản 11, Điều 3 của Dự thảo có quy định “Phông lưu trữ quốc gia Việt Nam bao gồm Phông lưu trữ Đảng Cộng sản Việt Nam, Phông lưu trữ Nhà nước Việt Nam và tài liệu lưu trữ tư”. Do đó riêng đối với nội	EVN	Giải trình: dự thảo đã chỉnh sửa khái niệm tài liệu lưu trữ tư theo hướng “ <i>Tài liệu lưu trữ tư</i> là tài liệu lưu trữ của cá nhân, gia đình, dòng họ, cộng đồng và tổ chức tư. Tài liệu lưu trữ tư

		dung định nghĩa về “tài liệu lưu trữ tư”, cần xem xét bổ sung phạm vi của loại tài liệu này để tránh trường hợp một số tài liệu lưu trữ có tính chất cá nhân, riêng tư vẫn được coi là tài liệu thuộc Phong lưu trữ quốc gia Việt Nam. Vì vậy, đề nghị sửa thành “Tài liệu lưu trữ tư là tài liệu hình thành trong quá trình hoạt động của cá nhân, gia đình, dòng họ và các tổ chức tư nhân có giá trị phục vụ hoạt động thực tiễn, nghiên cứu khoa học, lịch sử đối với quốc gia, xã hội... ”		là một loại tài sản”. Trong đó, khoản 2 Điều 3 khẳng định tài liệu lưu trữ là những tài liệu có giá trị phục vụ mọi mặt của đời sống xã hội.
26	<i>Khoản 9</i>	Đề nghị bổ sung từ và sửa lại thành: “Tài liệu lưu trữ quý, hiếm là tài liệu <i>lưu trữ</i> có giá trị đặc biệt về tư tưởng, chính trị, kinh tế - xã hội...”	SNV tỉnh Thái Nguyên	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo
27	<i>Khoản 10</i>	- Đề nghị xem xét lại để điều chỉnh nội dung giải thích về “Phông lưu trữ”. Bởi vì giải thích như vậy sẽ mâu thuẫn với nội hàm của: “Phông lưu trữ quốc gia Việt Nam”, “Phông lưu trữ Đảng Cộng sản Việt Nam” và “Phông lưu trữ Nhà nước Việt Nam” được giải thích ở các khoản kế tiếp. - Đề xuất: Nên tách Khoản 10 thành hai khoản và chuyển về xếp liền sau khoản giải thích về “Phông lưu trữ Nhà nước Việt Nam” để giải thích về: + Phông lưu trữ cơ quan, tổ chức. Ở khoản này ngoài việc giải thích thuật ngữ “Phông	UBND tỉnh Hà Giang	- Khái niệm Phông Lưu trữ: tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo bảo đảm bao quát, thống nhất. - Phông Lưu trữ cơ quan, tổ chức, Phông lưu trữ cá nhân, gia đình, dòng họ: nghiên cứu tiếp thu quy định tại văn bản hướng dẫn dưới Luật

		lưu trữ cơ quan, tổ chức” cần quy định điều kiện để thành lập phong lưu trữ cơ quan, tổ chức. + Phong lưu trữ cá nhân, gia đình, dòng họ.		
28	<i>Khoản 13</i>	Đề nghị bổ sung từ “nhà nước” trong cụm từ “tổ chức kinh tế nhà nước” để đảm bảo phù hợp với nội dung Điều 2 (tương tự đối với điểm a khoản 2 Điều 9).	SNV tỉnh Cao Bằng	Chỉnh sửa theo hướng “doanh nghiệp nhà nước” để phù hợp với đối tượng áp dụng của Luật tại Điều 2
29		Đề nghị bổ sung như sau: “13. Phong lưu trữ Nhà nước Việt Nam là toàn bộ tài liệu lưu trữ được hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp... ” cho đầy đủ theo đối tượng áp dụng của dự thảo Luật.	SNV TP Cần Thơ	Giải trình: tài liệu tổ chức chính trị, chính trị - xã hội thuộc Phong lưu trữ Đảng cộng sản Việt Nam
30	<i>Khoản 14</i>	Đề nghị sửa thành: “Lưu trữ cơ quan là tổ chức thực hiện hoạt động lưu trữ đối với tài liệu lưu trữ của cơ quan, tổ chức đó”.	UBND tỉnh Nghệ An	Tiếp thu, chỉnh sửa tại khoản 10 Điều 3
31		Giải thích Lưu trữ cơ quan là bộ phận hoặc cá nhân thực hiện hoạt động lưu trữ của cơ quan, tổ chức, tuy nhiên, việc xác định Lưu trữ cơ quan là con người cụ thể là chưa thật sự hợp lý, do đó, nên xác định là đơn vị, bộ phận thực hiện hoạt động lưu trữ của cơ quan, tổ chức.	Bộ Tư pháp	Tiếp thu, chỉnh sửa tại khoản 10 Điều 3
32		Đề nghị thay từ “bộ phận” thành từ “tổ chức” để các cơ quan, đơn vị thuận tiện trong việc quyết định quy mô của Lưu trữ	SNV Gia Lai	Tiếp thu, chỉnh sửa tại khoản 10 Điều 3

		ơ quan phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị.		
33	<i>Khoản 15</i>	Đề nghị sửa thành: “Lưu trữ lịch sử gồm Lưu trữ lịch sử của Đảng Cộng sản Việt Nam và Lưu trữ lịch sử của Nhà nước, được tổ chức ở trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện ”.	UBND tỉnh Nghệ An, Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh	Tiếp tục nghiên cứu, xem xét
34	<i>Khoản 16</i>	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung cụm từ “bồi nèn, số hóa, thống kê, nghiên cứu khoa học”, bỏ cụm từ “dịch vụ lưu trữ”) do đã quy định tại khoản 34 Điều 3) và hoàn thiện lại như sau: “Hoạt động lưu trữ là hoạt động thu thập, chỉnh lý, xác định giá trị, <i>bồi nèn, số hóa, thống kê, nghiên cứu khoa học</i> , bảo hiểm, bảo quản, khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ”.	UBND tỉnh Nghệ An	Giải trình: biên tập lại khái niệm này thành “hoạt động nghiệp vụ lưu trữ là việc thu thập, chỉnh lý, xác định giá trị, bảo quản, lập bản dự phòng, thống kê và sử dụng tài liệu lưu trữ”, trong đó liệt kê các hoạt động nghiệp vụ chính trong lưu trữ
35		Giải thích Chỉnh lý tài liệu là việc phân loại, lập hồ sơ, xác định giá trị, sắp xếp, thống kê, lập công cụ tra cứu tài liệu hình thành trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Tuy nhiên, theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/03/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, việc lập hồ sơ là công đoạn của công tác văn thư.	Bộ Tư pháp	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
36		Đề nghị bỏ cụm từ “chỉnh lý” trong hoạt động lưu trữ vì: Hiện nay, các cơ quan/đơn vị đang nỗ lực trong công tác lập hồ sơ công việc, lưu trữ chỉ tiếp nhận những hồ sơ công việc đã được lập hoàn chỉnh đối	EVN	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật

		<p>với hồ sơ giấy. Còn đối với hồ sơ điện tử không có khái niệm cụm từ “chỉnh lý”. Đề nghị mạnh CNTT đề nghị bỏ cụm từ này, không nên để các cơ quan/đơn vị có căn cứ để lợi dụng duy trì tiếp nhận hồ sơ giấy đóng thùng, bó gói để thuê chỉnh lý như thời gian qua, gây lãng phí vô cùng lớn ngân sách nhà nước (vì phải phải định rằng không ai có thể lập hồ sơ chính xác, đầy đủ thành phần tài liệu trong hồ sơ, xác định chính xác thời hạn bảo quản... bằng chính người được giao chủ trì thụ lý công việc đó lập và giao nộp).</p> <p>Việc chỉnh lý tài liệu chỉ nên áp dụng đối với khối tài liệu lưu trữ lịch sử để giải quyết các tài liệu tồn đọng trong các kho lưu trữ lịch sử đã thu thập về từ năm 2017 trở về trước (theo Chỉ thị 35 của Thủ tướng Chính phủ) và những tài liệu của các cá nhân, gia đình, dòng họ khi giao nộp vào lưu trữ quốc gia.</p> <p>Đề nghị sửa thành “Hoạt động lưu trữ là hoạt động thu thập, xác định giá trị, bảo quản, bảo hiểm, thông kê, sử dụng tài liệu lưu trữ và dịch vụ lưu trữ”.</p>		
37		<p>Khái niệm “hoạt động lưu trữ” cần được giải thích với nội hàm rộng hơn, gồm: hoạt động quản lý trong lĩnh vực lưu trữ và hoạt động nghiệp vụ.</p>	Hội VTLT Việt Nam	Tiếp thu, nghiên cứu thêm để bố cục lại Chương III thành 02 Chương: hoạt động nghiệp vụ lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ

38		Đề nghị sửa thành “Hoạt động lưu trữ là hoạt động thu thập, chỉnh lý, xác định giá trị, giao nộp tài liệu vào lưu trữ lịch sử, tiêu hủy tài liệu hết giá trị, bảo quản, bảo hiểm, thống kê, giải mật, sử dụng tài liệu lưu trữ và dịch vụ lưu trữ”	Bộ Tài chính	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
39	<i>Khoản 17</i>	Đề nghị Ban soạn thảo chỉ giới hạn khái niệm “Chỉnh lý tài liệu” là chỉ áp dụng trong lưu trữ lịch sử thôi, không áp dụng trong tất cả các cơ quan, tổ chức cá nhân; vì các cơ quan, tổ chức, cá nhân tự chịu trách nhiệm lập hồ sơ chuẩn chỉ ngay từ đầu để giao nộp vào Lưu trữ cơ quan mới đảm bảo tính chính xác, toàn vẹn, đầy đủ của tài liệu, nhất là trong bối cảnh Chính phủ điện tử, doanh nghiệp điện tử hiện nay. Đề nghị sửa thành “Chỉnh lý tài liệu là việc phân loại, lập hồ sơ, xác định giá trị, sắp xếp, thống kê, lập công cụ tra cứu tài liệu hình thành trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân”.	EVN	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
40	<i>Khoản 21</i>	Đề nghị sử dụng cụm từ “Bảo hiểm tài liệu lưu trữ” thay thế cho cụm từ “Bản sao bảo hiểm tài liệu lưu trữ” được quy định tại Luật Lưu trữ năm 2011, tuy nhiên dự thảo Luật chưa quy định cụ thể danh mục tài liệu cần lập bảo hiểm lưu trữ, đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, bổ sung để đảm bảo tính đồng	SNV tỉnh Hải Dương	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật

		bộ, thống nhất trong việc triển khai, thực hiện quy định của Luật.		
41		Làm rõ hơn nội dung tiêu chuẩn đặc biệt và bảo quản bản sao bảo hiểm đó dự phòng khi có rủi ro xảy ra đối với tài liệu lưu trữ.	Bộ Tư pháp	Tiếp thu, nghiên cứu thêm đưa vào nội dung bản sao dự phòng
42	<i>Khoản 25</i>	Đề nghị bổ sung từ và sửa lại thành: “Xác thực tài liệu lưu trữ điện tử là việc cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền quản lý tài liệu lưu trữ...”	SNV tỉnh Thái Nguyên	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo
43		Đề nghị cân nhắc thay cụm từ “xác thực” bằng cụm từ “chứng thực” để đảm bảo thống nhất với quy định tại khoản 24 Điều này; đồng thời đề tránh nhầm lẫn về mặt công nghệ thông tin (việc “xác thực tài liệu lưu trữ điện tử được ký số” được hiểu là việc kiểm tra chữ ký số đã thực hiện ký có hợp lệ hay không). Bên cạnh đó, đề nghị rà soát lại quy định liên quan như Điều 45 dự thảo Luật để thống nhất việc sử dụng từ ngữ.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Tiếp thu thống nhất sử dụng cụm từ “chứng thực”
44	<i>Khoản 26</i>	Đề nghị bổ sung cụm từ “tương tự” để nội dung định nghĩa cơ sở dữ liệu quốc gia tài liệu lưu trữ điện tử được chặt chẽ, bảo đảm các định dạng khác cũng là tài liệu điện tử, cụ thể: “26. Cơ sở dữ liệu quốc gia tài liệu lưu trữ điện tử là toàn bộ tài liệu lưu trữ điện tử và dữ liệu đặc tả của tài liệu lưu trữ	SNV tỉnh Điện Biên	Tiếp thu và chỉnh sửa khoản 17 Điều 3 dự thảo Luật

		bao gồm định dạng điện tử và định dạng khác tương tự thuộc Phong Lưu trữ quốc gia Việt Nam”.		
45	<i>Khoản 27</i>	Đề nghị bổ sung cụm từ “tương tự” để nội dung được chặt chẽ, cụ thể: “27. Cơ sở dữ liệu tại liệu lưu trữ điện tử Phong lưu trữ Đảng Cộng sản Việt Nam là toàn bộ tài liệu lưu trữ điện tử và dữ liệu đặc tả của tài liệu lưu trữ bao g m định dạng điện tử và định dạng khác tương tự thuộc Phong Lưu trữ Đảng Cộng sản Việt Nam.”	SNV tỉnh Điện Biên	Tiếp thu và chỉnh sửa khoản 18 Điều 3 dự thảo Luật
46		Cần làm rõ nội hàm của cụm từ “Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử” để thống nhất thực hiện.	SNV tỉnh Gia Lai	Tiếp thu chỉnh sửa, làm rõ tại Điều 27
47	<i>Khoản 30, 31</i>	Đề nghị bổ sung thêm từ “phương tiện” thành: Hệ thống phương tiện quản lý tài liệu lưu trữ điện tử, ...	Bộ Tài chính	Giải trình: thuật ngữ được sử dụng thống nhất với Luật chuyên ngành về công nghệ thông tin
48	<i>Khoản 34</i>	Đề nghị chuyển cụm từ: “cung cấp thiết bị vật tư lưu trữ;” về liền sau cụm từ: “cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử”.	UBND tỉnh Hà Giang	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo tại Chương VI Hoạt động dịch vụ lưu trữ
49		Đề nghị chỉnh sửa dấu ngắt câu cho phù hợp với nội dung, đồng thời bổ sung thêm từ “tài liệu lưu trữ”, cụ thể như sau: “Hoạt động dịch vụ lưu trữ là hoạt động của các tổ chức, cá nhân tham gia vào việc cung cấp dịch vụ: chỉnh lý, số hoá, bảo quản tài liệu lưu trữ ; cung cấp thiết bị vật tư lưu trữ; tiêu hủy, sử dụng tài liệu lưu trữ và cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử; tư vấn,	SNV tỉnh Cao Bằng	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo tại Chương VI Hoạt động dịch vụ lưu trữ

		xây dựng và chuyển giao công nghệ quản lý tài liệu lưu trữ và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ lưu trữ”.		
50		Bỏ cụm từ “tiêu hủy”.	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Giải trình: dịch vụ tiêu hủy tài liệu lưu trữ là một trong những dịch vụ được nhà nước công nhận trong hệ thống ngành kinh tế Việt Nam (Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ
51	<i>Khoản 35</i>	Đề nghị bổ sung nội dung: “Chúng chỉ hành nghề lưu trữ là văn bản do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp cho người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm, năng lực hành nghề <i>lưu trữ</i> và các điều kiện khác theo quy định của pháp luật” nhằm phân biệt hành nghề lưu trữ với các năng lực hành nghề khác	SNV tỉnh Thái Bình	Tiếp thu, chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
52	<i>Ý kiến khác tại Điều 3</i>	Đề nghị bổ sung thêm khái niệm “Hồ sơ”	SNV TP Hà Nội	Giải trình: khái niệm Hồ sơ đã được giải thích tại Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư
53		Giải thích cụm từ “quản lý nhà nước về lưu trữ”	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Tiếp thu thể hiện ở Chương VII dự thảo Luật
54		Đề nghị bổ sung giải thích thêm các từ ngữ: <i>Lưu trữ, Lưu trữ công, Lưu trữ tư, Công tác lưu trữ, Lưu trữ điện tử, Lưu trữ số</i> vì trong dự thảo những từ này vẫn được sử dụng và quy định ở các điều khoản khác.	Hội Văn thư Lưu trữ Việt Nam	Tiếp thu bổ sung khái niệm Lưu trữ tư vào dự thảo Luật. Đồng thời tiếp thu, chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật

55		Bổ sung thêm khái niệm “cơ sở dữ liệu”	Bộ Tài chính	Giải trình: khái niệm cơ sở dữ liệu đã được quy định trong văn bản chuyên ngành về công nghệ thông tin
56	Điều 4	Khoản 3: đề nghị bỏ nội dung “và cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức” vì cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Phòng lưu trữ Nhà nước Việt Nam đã bao hàm đối với cơ sở dữ liệu này.	SNV TP Hải Phòng	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo
57		Khoản 29 Điều 3 quy định “Cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử của bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân”. Tuy nhiên, tại khoản 3 Điều 4 dự thảo lại quy định “Cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Phòng lưu trữ Nhà nước Việt Nam và cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức kết nối liên thông để thực hiện trao đổi dữ liệu, thu thập tài liệu lưu trữ điện tử”. Do đó, để đảm bảo thống nhất và đầy đủ, tại khoản 3 Điều 4 dự thảo đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung cơ sở dữ liệu cá nhân.	SNV tỉnh Hà Tĩnh, Thái Bình	Tiếp thu và chỉnh sửa dự thảo Luật
58		Cần ghi rõ nguyên tắc <i>quản lý tập trung thống nhất</i> đối với tài liệu lưu trữ công như quy định trước đây.	Hội Văn thư Lưu trữ Việt Nam	Giải trình: Luật Lưu trữ năm 2011 quy định quản lý thống nhất, không quy định việc quản lý tập trung tài liệu lưu trữ. Việc quy định quản lý tập trung tài liệu lưu trữ chỉ thực hiện được đối với tài liệu lưu trữ có giá trị bảo quản vĩnh viễn, không bao quát hết được tất cả tài liệu lưu trữ.

59		Bổ sung Điều 4: Đẩy mạnh các chính sách về quản lý tài liệu lưu trữ điện tử theo chủ trương của nhà nước và đáp ứng yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới. Hoàn thiện hệ thống quy trình nghiệp vụ định mức kinh tế kỹ thuật trong lĩnh vực lưu trữ.	EVN	Tiếp thu và bổ sung tại các Điều khoản cụ thể tại Chương III Hoạt động nghiệp vụ lưu trữ và Chương IV Lưu trữ điện tử của dự thảo Luật
60		Trong Dự thảo có đề cập về các nội dung liên quan đến tài liệu lưu trữ thuộc phạm vi bảo vệ bí mật nhà nước... tại các Điều 32, Điều 33, Điều 37, nhưng chưa quy định về nguyên tắc hoặc nội dung quản lý đối với nhóm tài liệu này. Vì vậy, để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, đề nghị bổ sung vào Điều 4 dự thảo Luật nguyên tắc <i>“Tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, cơ yếu và pháp luật khác có liên quan”</i> .	Ban Cơ yếu Chính phủ	Tiếp thu chỉnh sửa tại các Điều 19, 20 dự thảo Luật
61	Điều 5	Chính sách của Nhà nước về lưu trữ, đề nghị bổ sung: <i>“Thừa nhận quyền sở hữu đối với tài liệu lưu trữ tư...”</i> .	SNV Thái Bình	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Luật
62	<i>Khoản 1</i>	Đề nghị chuyển khoản 1, điều 5 xuống Chương V. Quản lý nhà nước về lưu trữ.	EVN	Giải trình: Nội dung chi tiết được thể hiện cụ thể tại phần QLNN
63		Chưa bao quát hết các chính sách đã có và các chính sách bổ sung; cách viết chưa thể hiện ở góc độ chính sách của nhà nước mà đang viết tương tự như nhiệm vụ của các cơ quan lưu trữ. Vì vậy, cần xem lại và bổ sung.	Hội Văn thư Lưu trữ Việt Nam	Tiếp thu, chỉnh sửa

64	Điều 6	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 2: cần thay từ “ cá nhân ” bằng từ “ cán bộ, công chức, viên chức ”, - Bổ sung thêm khoản 3: “ Các cá nhân, gia đình, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế ngoài nhà nước có trách nhiệm lưu trữ nhưng giấy tờ, tài liệu liên quan theo quy định của pháp luật ”. 	Hội Văn thư Lưu trữ Việt Nam	Giải trình: Chính sửa Điều 6 theo hướng quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức nói chung và đưa về Chương VII Quản lý nhà nước về lưu trữ. Đối với đối tượng là cá nhân, được quy định cụ thể tại Chương V về lưu trữ tư
65	<i>Khoản 1</i>	<p>Bổ sung quy định chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác văn thư lưu trữ, xử lý dứt điểm tài liệu tồn đọng, tích đọng tại cơ quan, tổ chức và các đơn vị thuộc phạm vi quản lý. - Tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người làm lưu trữ theo quy định. - Chỉ đạo quyết liệt để chấm dứt tình trạng không lập hồ sơ công việc tại cơ quan, tổ chức - Đưa ra quy định, chế tài ràng buộc trách nhiệm Lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ vào lưu trữ cơ quan gắn với thành tích cá nhân (cần phải quy định cụ thể trách nhiệm của lưu trữ cơ quan: chỉ được phép tiếp nhận vào lưu trữ cơ quan các hồ sơ đã đáp ứng đúng yêu cầu nghiệp vụ về văn thư lưu trữ). 	EVN	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật

66		Đề nghị chuyển Điều 6 đưa xuống ngay sau Điều 48. Trách nhiệm quản lý nhà nước về lưu trữ.	EVN	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật
67	<i>Khoản 2</i>	Đề nghị sửa cụm từ “cá nhân” thành “Người được giao giải quyết công việc”	Bộ Tài chính	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
68	Điều 7	Đề nghị cân nhắc chuyển khoản 7 thành một điều riêng về xử lý hành vi vi phạm pháp luật về lưu trữ vì nội dung này không phải là hành vi bị nghiêm cấm. Đồng thời, bổ sung quy định về xử lý hình sự đối với hành vi vi phạm pháp luật về lưu trữ đến mức phải quy định trách nhiệm hình sự để bảo đảm chính xác, đầy đủ và phù hợp với quy định tại các khoản 1,2, 3, 4,5 và 6 Điều này.	Viện Kiểm sát nhân dân tối cao UBND tỉnh Thừa Thiên Huế SNV tỉnh Phú Yên, Đắk Lắk, Gia Lai	Tiếp thu, tách khoản 7 thành 01 Điều trong dự thảo Luật và đưa về Chương VII. Đối với nội dung quy định xử lý hình sự: không đưa vào dự thảo Luật vì nội dung này thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật hình sự.
69	<i>Khoản 1</i>	Quy định về các hành vi bị nghiêm cấm “chiếm đoạt, làm hỏng, làm mất tài liệu lưu trữ”, cần cân nhắc đối với trường hợp cá nhân làm mất tài liệu lưu trữ thuộc sở hữu của cá nhân đó thì có thuộc hành vi bị nghiêm cấm không.	Bộ Tư pháp	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật
70	<i>Khoản 4</i>	Đề nghị bổ sung: “...xâm phạm lợi ích của Đảng, Nhà nước, quyền...”	Bộ Quốc phòng	Tiếp thu, chỉnh sửa theo hướng “không xâm phạm lợi ích quốc gia, dân tộc”, trong đó đã bao gồm lợi ích của Đảng, Nhà nước, ...
71	<i>Khoản 5</i>	Quy định mang tài liệu ra nước ngoài <i>trái phép</i> , đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xác định rõ như thế nào là <i>trái phép</i> . Ngoài ra,		Tiếp thu, chỉnh sửa “mang tài liệu ra nước ngoài khi chưa được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền”

		tài liệu mang ra nước ngoài không chỉ có tài liệu mật.		
72		Cần điều chỉnh cụm từ “ra nước ngoài” thành “ra khỏi nơi cư trú” để đảm bảo quản lý chặt chẽ tài liệu lưu trữ tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, đồng thời phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 5 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018	SNV TP Cần Thơ	Tiếp thu, chỉnh sửa khoản 5 Điều 6
73		Đề nghị sửa nội dung Điều 7 thành “Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về lưu trữ thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà xử lý theo quy định của pháp luật”.	SNV TP Hải Phòng	Tiếp thu, xem xét như ý kiến Viện KSNDTC
74	<i>Khoản 7</i>	Đề nghị chuyển khoản 7 Điều 7 sang Chương V và quy định thành điều riêng để phù hợp với kết cấu chung của Luật vì khoản 7 không phù hợp với tên của Điều 7.	Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo
75		Đề nghị bỏ đoạn “thì tùy theo tính chất... xử lý hành chính trong lĩnh vực lưu trữ” cho phù hợp với nội dung của Điều này.	Bộ Quốc phòng	Tiếp thu
76		Quy định “tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về lưu trữ thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà xử lý vi phạm hành chính, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật”, không phải là hành vi bị nghiêm cấm. Bên cạnh đó, để bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị cơ quan chủ trì	Bộ Tư pháp	Tiếp thu theo hướng tách khoản 7 thành Điều riêng quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực lưu trữ (Điều 40)

		soạn thảo cân nhắc không quy định tại dự thảo Luật Lưu trữ (sửa đổi) nếu không có nội dung mới.		
77		Đề nghị bỏ quy định tại khoản 7 vì đây là quy định về chế tài xử lý khi vi phạm pháp luật về lưu trữ, không phải là hành vi bị nghiêm cấm.	VNPT	Tiếp thu theo hướng tách khoản 7 thành Điều riêng quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lưu trữ (Điều 40)
78		Đề nghị thay từ: “trái phép” thành “trái pháp luật” ở các khoản: 3, 5, 6.	UBND tỉnh Hà Giang	Nghiên cứu tiếp thu
79		Đề nghị sửa thành “Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về lưu trữ thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật”	Bộ Tài chính	Nghiên cứu tiếp thu
Chương II				
80		Đề nghị sửa tên Chương II thành “Quản lý tài liệu lưu trữ và Cơ sở dữ liệu quốc gia tài liệu lưu trữ điện tử”.	Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ	Tiếp thu ý kiến, sửa tên Chương II là “Quản lý tài liệu lưu trữ”
81		Mục 1 nên đặt tên là “Quản lý tài liệu lưu trữ công” để tương ứng với Mục 2 là “Quản lý tài liệu lưu trữ tư”.	Hội VTLT Việt Nam	Giải trình: đã bỏ các Mục và nội dung quản lý tài liệu được quy định tại Chương II dự thảo Luật
82		Dự thảo mới chỉ phân loại đối tượng quản lý mà chưa nêu rõ trách nhiệm, nguồn lực, cơ chế, những vấn đề phát sinh trong xây dựng CSDL điện tử của 02 phong lưu trữ này. Đề nghị nghiên cứu để bổ sung đầy đủ hơn, tạo thuận lợi trong quá trình thực hiện, đảm bảo tính khả thi khi Luật có hiệu lực.	Hội Cựu Chiến binh Việt Nam	Tiếp thu ý kiến, chỉnh sửa dự thảo theo hướng làm rõ trách nhiệm của từng đối tượng trong việc quản lý tài liệu lưu trữ tại Chương II, Chương IV dự thảo Luật và nghiên cứu bổ sung

				tại các văn bản quy định chi tiết dưới Luật.
83		Nội dung Mục 2 chưa bao quát hết các vấn đề về quản lý tài liệu lưu trữ tư và hoạt động lưu trữ tư. Trong mục này cần bổ sung thêm quy định về trách nhiệm của các chủ sở hữu đối với việc lưu trữ tài liệu (nếu chưa quy định tại điều 6 của chương 1); bổ sung quy định về việc thành lập và hoạt động của các tổ chức lưu trữ tư (vì hiện nay đã có các tổ chức lưu trữ tư như Trung tâm Di sản các nhà Khoa học Việt Nam... và sắp tới có thể sẽ có nhiều tổ chức lưu trữ tương tự như vậy được hình thành).	Hội VTLT Việt Nam	Tiếp thu chỉnh sửa tại Chương V dự thảo Luật
84	Điều 8	Khoản 1 Điều 8 dự thảo quy định “Văn phòng Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam quản lý tài liệu lưu trữ Phong lưu trữ Đảng Cộng sản Việt Nam; quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Phong lưu trữ Đảng Cộng sản Việt Nam”, như vậy, tại dự thảo chỉ mới quy định việc quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Phong lưu trữ Đảng Cộng sản Việt Nam mà chưa quy định về việc “xây dựng” cơ sở dữ liệu này. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét thêm vấn đề này để đảm bảo đầy đủ.	SNV tỉnh Hà Tĩnh	Nghiên cứu tiếp thu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật

85	Điều 9	<p>Đề nghị tách thành 02 điều, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 điều quy định về quản lý tài liệu lưu trữ, cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Phòng lưu trữ Nhà nước Việt Nam (điều 9 cũ). - 01 điều (mới) về xây dựng, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về lưu trữ điện tử. Trong đó, xác định trách nhiệm của Bộ Nội vụ, những nội dung nguyên tắc cơ bản và giao Chính phủ quy định cụ thể. Nội dung này có liên quan đến các quy định tại Chương VII dự thảo. 	Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ	Tiếp thu, chỉnh sửa theo hướng tách thành 2 Điều, trong đó 1 Điều quy định về thẩm quyền quản lý tài liệu lưu trữ giấy và tài liệu lưu trữ trên các vật mang tin khác (Chương II) và 1 Điều quy định thẩm quyền quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử (Chương IV). Trong đó xác định trách nhiệm của Bộ Nội vụ, những nội dung nguyên tắc cơ bản và giao Chính phủ, Bộ Nội vụ quy định cụ thể những nội dung cần thiết.
86	<i>Khoản 2</i>	Đề nghị bổ sung thêm nội dung: “ <i>Tài liệu của các cá nhân, gia đình, dòng họ và các tổ chức tư nhân được hiến tặng, ký gửi, cho, bán cho Nhà nước</i> ”.	SNV tỉnh Thái Bình	Tiếp thu, chỉnh sửa tại Chương IV về lưu trữ tư
87		<p>Nội dung tại điểm a, khoản 2, Điều 9 (phần góp ý) thuộc thành phần tài liệu lưu trữ phong nhà nước Việt Nam.</p> <p>Nội dung đề nghị tách và bổ sung vào điểm g, khoản 2, Điều 8 (phần góp ý) cho phù hợp với hệ thống Phòng lưu trữ Đảng Cộng sản Việt Nam thống nhất từ Trung ương tới tổ chức chức Đảng cơ sở. Cụ thể:</p> <p>Tách nội dung ở điểm a, khoản 2, Điều 9 thành 2 nội dung, nội dung 1:</p> <p>“a) Tài liệu lưu trữ của các cơ quan, tổ chức của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;”</p>	EVN	Giải trình: giữ nguyên quy định tài liệu của các đảng bộ, chi bộ cơ sở trong cơ quan nhà nước thuộc Phòng lưu trữ Nhà nước Việt Nam để bảo đảm tính toàn vẹn phong lưu trữ các cơ quan nhà nước.

		Nội dung 2, bổ sung vào điểm g, khoản 2, Điều 8: “g) Tài liệu lưu trữ của các đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân.”		
88	Điều 8-9	Thành phần tài liệu Phong lưu trữ Đảng Cộng sản Việt Nam, Phong lưu trữ Nhà nước Việt Nam có sự trùng lặp: “tài liệu lưu trữ của các cơ quan, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam” (điểm b khoản 2 Điều 8) và “Tài liệu lưu trữ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong cơ quan nhà nước” (điểm a khoản 1 Điều 9) đề nghị điều chỉnh cho phù hợp, thống nhất.	SNV tỉnh Phú Yên	Giải trình: Tài liệu của các cơ quan, tổ chức của Đảng khác tài liệu của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong cơ quan nhà nước nên thành phần tài liệu Phong lưu trữ Đảng và Phong lưu trữ Nhà nước không trùng nhau.
89		Đề nghị nghiên cứu quy định cụ thể hơn, để tránh trường hợp tài liệu về một nhân vật lịch sử có thể lưu trữ ở cả hai Phong.	Bộ Quốc phòng	Tiếp thu ý kiến, sẽ tiếp tục nghiên cứu
90	Điều 10	Đề nghị sửa cụm từ “được giao nộp vào Lưu trữ lịch sử” tại điểm a thành “phải nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử” để nhấn mạnh trách nhiệm của cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu phải nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử và thống nhất dùng từ “nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử” với các điều khác	Bộ Nội vụ UBND tỉnh Hòa Bình UBND tỉnh Hà Giang	Tiếp thu ý kiến, sử dụng thống nhất từ “nộp lưu”
91	<i>Khoản 1</i>	Đề nghị bổ sung thêm đối tượng “tài liệu có thời hạn 70 năm được giao nộp vào Lưu	SNV TP Hà Nội	Tiếp thu theo hướng giảm thời hạn nộp lưu hồ sơ, tài liệu bảo quản vĩnh

		trữ lịch sử” bởi vì hiện nay tài liệu có thời hạn 70 năm đang được bảo quản tại LTCQ có số lượng lớn mà kho tàng chưa đáp ứng được, nhiều cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác tài liệu này nhưng LTLS không có. Đồng thời, giao LTLS cấp tỉnh thực hiện thu thập, bảo quản và phát huy giá trị đối với tài liệu có thời hạn 70 năm nộp lưu vào LTLS.		viễn vào Lưu trữ lịch sử (từ 10 năm xuống 3 năm). Từ đó giải phóng khối lượng tài liệu bảo quản vĩnh viễn tại Lưu trữ cơ quan, có không gian để bảo quản tài liệu có thời hạn.
92		Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau: b) Tài liệu lưu trữ có thời hạn 50 năm trở xuống được lưu tại Lưu trữ cơ quan” để cụ thể thời gian bảo quản tài liệu.	SNV TP Hà Nội	Giải trình: tài liệu có thời hạn được xác định bằng số năm cụ thể được bảo quản tại cơ quan theo quy định
93		Để thống nhất tên gọi tại các điểm a, b, c khoản 4, Điều 10 của dự thảo Luật Lưu trữ; đề nghị sửa đổi tên gọi tại khoản 4, Điều 10 của dự thảo Luật Lưu trữ “Quản lý tài liệu ở xã, phường, thị trấn” thành “Quản lý tài liệu ở cấp xã”.	SNV tỉnh Hà Tĩnh	Tiếp thu nghiên cứu chỉnh sửa dự thảo
94	<i>Khoản 3</i>	Đề nghị xem xét lại để sửa nội dung quy định tại Khoản 3, bởi vì dự thảo Luật Lưu trữ (sửa đổi) không giải thích từ ngữ “Kho lưu trữ” nên câu “Các ngành công an, quốc phòng, ngoại giao lập kho lưu trữ để quản lý tài liệu” có thể có hai cách hiểu khác nhau là: - Lập kho lưu trữ ở các ngành công an, quốc phòng, ngoại giao theo nghĩa về mô	UBND tỉnh Hà Giang	Tiếp thu chỉnh sửa theo hướng: “Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao quản lý và trực tiếp lưu trữ tài liệu hình thành trong quá trình hoạt động của ngành công an, quốc phòng, ngoại giao” tại Điều 8

		<p>hình tổ chức (có nghĩa tương tự như “Lưu trữ lịch sử”).</p> <p>- Lập kho lưu trữ ở các ngành công an, quốc phòng, ngoại giao theo nghĩa về mặt cơ sở vật chất (kho để chứa, bảo quản tài liệu). Nếu hiểu theo nghĩa này mà quy định như dự thảo Luật Lưu trữ (sửa đổi) thì có thể dẫn đến cách hiểu là chỉ các ngành công an, quốc phòng, ngoại giao mới cần có kho để quản lý tài liệu</p>		
95		<p>Điều 2 dự thảo Luật quy định về lưu trữ áp dụng đối với cơ quan nhà nước, tuy nhiên, khoản 3 Điều 10 dự thảo Luật quy định một số ngành lập kho, xây dựng cơ sở dữ liệu riêng, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần làm rõ lý do, cơ sở để đề xuất, quy định “các ngành công an, quốc phòng, ngoại giao lập kho lưu trữ để quản lý tài liệu; xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu điện tử”.</p>	Bộ Tư pháp	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa và làm rõ cơ sở tại Tờ trình
96		<p>Đề nghị sửa cụm từ “Các ngành công an, quốc phòng, ngoại giao lập kho lưu trữ để quản lý tài liệu” thành “Các ngành công an, quốc phòng, ngoại giao lập kho lưu trữ riêng để quản lý tài liệu”.</p>	SNV TP Hải Phòng	Tiếp thu chỉnh sửa theo hướng: “Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao quản lý và trực tiếp lưu trữ tài liệu hình thành trong quá trình hoạt động của ngành công an, quốc phòng, ngoại giao” tại Điều 8
97		<p>Đặc thù tài liệu của ngành công an, quốc phòng, ngoại giao có nhiều tài liệu thuộc danh mục bí mật nhà nước, việc kết nối liên</p>	Bộ Công an	Tiếp thu chỉnh sửa theo hướng Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu

		thông với CSDL TLLT điện tử Phong Lưu trữ Nhà nước Việt Nam khó bảo đảm được các yêu cầu về bảo vệ bí mật nhà nước và bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin TLLT. Do đó, đề nghị bỏ quy định việc kết nối liên thông với với CSDL TLLT điện tử Phong Lưu trữ Nhà nước Việt Nam.		trữ điện tử của ngành công an, quốc phòng, ngoại giao tại Chương IV
98		Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh nội dung để bảo đảm quy định phù hợp với tính chất, nhiệm vụ và các loại TLLT đặc thù của các Bộ: Quốc phòng, Công an, Ngoại giao theo hướng: “Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Ngoại giao lập hệ thống kho lưu trữ để quản lý tài liệu; xây dựng và quản lý CSDL tài liệu lưu trữ điện tử. Giao Bộ trưởng các Bộ: Quốc phòng, Công an, Ngoại giao quy định quản lý tài liệu lưu trữ, thực hiện quản lý nhà nước về lưu trữ trọng phạm vi quản lý; thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thống nhất về nghiệp vụ của cơ quan quản lý nhà nước về lưu trữ”.	Bộ Quốc phòng	Tiếp thu chỉnh sửa theo hướng: “Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao quản lý và trực tiếp lưu trữ tài liệu hình thành trong quá trình hoạt động của ngành công an, quốc phòng, ngoại giao” tại Điều 8
99		Đề nghị bổ sung từ “ <i>cơ yếu</i> ” trước từ “ <i>Ngoại giao</i> ” và sau từ “ <i>Bộ Quốc phòng</i> ”. Lý do: Hoạt động cơ yếu là hoạt động cơ mật đặc biệt, thuộc lĩnh vực an ninh quốc gia, sử dụng nghiệp vụ mật mã, kỹ thuật mật mã và các giải pháp có liên quan để bảo vệ thông tin bí mật nhà nước, do lực lượng chuyên trách đảm nhiệm (khoản 1	Ban Cơ yếu Chính phủ	Nghiên cứu

		Điều 3 Luật Cơ yếu); Theo Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, các nội dung quản lý nhà nước về cơ yếu được quy định độc lập với nội dung quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh.		
100	<i>Khoản 4</i>	<p>Đề nghị sửa thành:</p> <p>“a) Bí thư đảng ủy ở xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm quản lý tài liệu lưu trữ của đảng ủy và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã. Tài liệu lưu trữ của các cơ quan, tổ chức đảng và các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn được lựa chọn, lưu trữ tập trung tại Văn phòng đảng ủy cấp xã.</p> <p>b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân ở xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm quản lý tài liệu lưu trữ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp cấp xã. Tài liệu lưu trữ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp của xã, phường, thị trấn được lựa chọn và lưu trữ tập trung tại Ủy ban nhân dân cấp xã.”</p>	SNV tỉnh Quảng Trị	<p>Tiếp thu chỉnh sửa theo hướng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trách nhiệm của Bí thư đảng ủy, quản lý tài liệu của đảng ở cấp xã do cơ quan có thẩm quyền của Đảng quy định. - Quản lý tài liệu lưu trữ cấp xã: do Ủy ban nhân dân xã quản lý (Điều 8) <p>Trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã thực hiện theo quy định tại Điều 38, quy định trách nhiệm chung của người đứng đầu cơ quan, tổ chức.</p>
101		Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, điều chỉnh cụm từ “Văn phòng đảng ủy cấp xã” thành “Đảng ủy cấp xã” cho phù hợp với quy định hiện hành và tình hình thực tế tại các địa phương bởi vì trong tổ chức của	UBND tỉnh Bến Tre	Tiếp thu chỉnh sửa theo hướng tài liệu cấp xã của Đảng do cơ quan có thẩm quyền của Đảng quy định cụ thể.

		Đảng ủy cấp xã hiện nay không có bộ phận Văn phòng mà chỉ có chức danh Văn phòng Đảng ủy.		
102		Đề nghị thay cụm từ “xã, phường, thị trấn” bằng cụm từ “cấp xã” và sửa lại như sau: Tài liệu lưu trữ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp của cấp xã được lựa chọn và lưu trữ tập trung tại Ủy ban nhân dân cấp xã.	SNV TP Hà Nội	Tiếp thu ý kiến
103		Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét quy định việc quản lý tài liệu lưu trữ có giá trị bảo quản vĩnh viễn ở cấp xã vì thực tế cấp xã không có cán bộ chuyên trách về công tác lưu trữ, phần lớn cấp xã chưa bố trí được kho lưu trữ và thiết bị bảo quản tài liệu theo quy định, một số trường hợp trụ sở bị ngập, xuống cấp, tài liệu bị mối, mọt hư hỏng.	UBND tỉnh Đồng Nai	Đề xuất tiếp tục nghiên cứu
104	Điều 11	Đề nghị bổ sung cụm từ “trừ quy định tại khoản 3 Điều 10” vì các ngành này được quản lý tài liệu.	UBND tỉnh Quảng Bình	Tiếp thu ý kiến, chỉnh sửa
105	<i>Khoản 2</i>	Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, quy định rõ việc quản lý tài liệu thuộc diện nộp lưu của các cơ quan Công an, Quân sự cấp tỉnh, cấp huyện do đây là đơn vị thuộc cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vì theo quy định của dự thảo Luật thì các ngành	UBND tỉnh Bến Tre	Tiếp thu ý kiến, các ngành công an, quốc phòng, ngoại giao quản lý, trực tiếp lưu trữ tài liệu (Điều 8) do đó không giao nộp tài liệu vào Lưu trữ lịch sử cấp tỉnh

		này được lập kho lưu trữ riêng để quản lý tài liệu. Vì vậy, cần quy định rõ việc quản lý tài liệu thuộc dạng nộp lưu để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ theo quy định.		
106	Điều 12	Khoản 1 cần điều chỉnh thành: Hồ sơ, tài liệu hình thành trong hoạt động của cơ quan, tổ chức khi có sự thay đổi về tổ chức, đơn vị hành chính phải được thu thập, chỉnh lý, thống kê, bàn giao đầy đủ, thống nhất vào Lưu trữ cơ quan để tiến hành giao nộp vào Lưu trữ lịch sử khi đến hạn nộp lưu; bảo đảm nguyên tắc không phân tán phong lưu trữ, thuận lợi cho việc bảo quản và sử dụng tài liệu.	SNV tỉnh Lâm Đồng	Tiếp thu, nghiên cứu quy định cụ thể tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
107	<i>Khoản 2</i>	Đề nghị sửa lại là “Sở Nội vụ có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn việc quản lý tài liệu đối với các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu...” để phù hợp với mô hình tổ chức hiện tại ở địa phương.	UBND các tỉnh Lạng Sơn, Kon Tum, Nghệ An SNV các tỉnh Điện Biên, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Lai Châu, Thái Nguyên, Gia Lai	Tiếp thu, nghiên cứu quy định cụ thể tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
108		Đề nghị làm rõ “trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra của đơn vị sự nghiệp công lập (Lưu trữ lịch sử) trong việc quản lý tài liệu của cơ quan, tổ chức thuộc Danh mục cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử khi có sự thay đổi về tổ chức, đơn vị hành chính” để không nhầm	SNV tỉnh Quảng Ninh	Tiếp thu, nghiên cứu quy định cụ thể tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật

		lẫn với chức năng hướng dẫn, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước.		
109		Mới chỉ đề cập đến việc quản lý tài liệu của cơ quan, tổ chức thuộc Danh mục cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử nhưng chưa đề cập đến việc quản lý tài liệu của cơ quan, tổ chức không thuộc Danh mục cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử. Do đó, đề nghị bổ sung thêm nội dung này.	SNV TP Hải Phòng, SNV tỉnh Vĩnh Phúc	Tiếp thu, nghiên cứu quy định cụ thể tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
110		Đề nghị sửa thành “Cơ quan quản lý nhà nước về lưu trữ cấp tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn...”	UBND tỉnh Bình Dương	Nghiên cứu tiếp thu chỉnh sửa
111	Điều 13	Quy định về đăng ký tài liệu lưu trữ quý, hiếm là chưa thống nhất, việc đăng ký tài liệu lưu trữ quý, hiếm với cơ quan nhà nước là bắt buộc hay không? Đề nghị ban soạn thảo làm rõ quy định này	VCCI	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa
112	Điều 15	Đề nghị bổ sung quy định về thẩm quyền quyết định sử dụng tài liệu lưu trữ tư đang lưu trữ tại Lưu trữ lịch sử cấp tỉnh.	SNV tỉnh Quảng Ninh	Tiếp thu chỉnh sửa tại Điều 32 dự thảo Luật
113		Tên điều cần bổ sung “trong các lưu trữ lịch sử” để tránh nhầm lẫn với việc sưu tầm, sử dụng tài liệu lưu trữ tư của các đối tượng khác.	Hội VTLT Việt Nam	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa
114		Đề nghị bổ sung thành “tài liệu lưu trữ tư”	UBND tỉnh Bình Dương	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa

115	Điều 16	Đề nghị bỏ từ “Bộ trưởng”, bổ sung cụm từ và sửa lại thành: “Bộ Nội vụ quy định chi tiết trình tự, thủ tục mua bán, ký gửi, đăng ký tại cơ quan lưu trữ có thẩm quyền ...”.	SNV tỉnh Thái Nguyên	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa
116	<i>Khoản 2</i>	Đề nghị bỏ quy định “TLLT quý, hiếm phải được đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền”.	SNV TP Hà Nội	Giải trình: tài liệu lưu trữ được xác định là quý, hiếm phải do cơ quan nhà nước có thẩm quyền khẳng định và được đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước để bảo đảm chế độ bảo quản đặc biệt so với tài liệu khác
117	<i>Khoản 3</i>	Đề nghị bỏ khoản 3	VCCI	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo
118	Điều 17	Đề nghị bổ sung từ “tư” vào sau cụm từ “trung dụng tài liệu lưu trữ”.	SNV tỉnh Quảng Nam	Tiếp thu nghiên cứu chỉnh sửa
119	Điều 18	Điều này quy định về hỗ trợ hoạt động lưu trữ tư, không có nội dung trong phạm vi quản lý tài liệu, đề nghị nghiên cứu có nên đề trong mục quy định về quản lý tài liệu lưu trữ tư hay không? Có thể nghiên cứu để sau Điều 50. Kinh phí cho công tác lưu trữ.	Hội Cựu Chiến binh Việt Nam	Tiếp thu chỉnh sửa tại Chương V dự thảo Luật
120		Đề nghị bổ sung vào thêm một khoản quy định “Chính phủ quy định chi tiết việc hỗ trợ kinh phí bảo quản và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ tư thuộc diện quý, hiếm”.	SNV tỉnh Phú Yên, Gia Lai	Tiếp thu nghiên cứu quy định tại văn bản chi tiết dưới Luật
121	<i>Khoản 1</i>	Đề nghị sửa thành “Lưu trữ Lịch sử hướng dẫn nghiệp vụ lưu trữ, tạo điều kiện bảo vệ và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ tư” Tại khoản 14, 15, Điều 3, dự thảo Luật Lưu trữ (sửa đổi) chỉ quy	SNV tỉnh Tuyên Quang	Tiếp thu chỉnh sửa tại Chương V dự thảo Luật

		định: “14. Lưu trữ cơ quan; 15. Lưu trữ lịch sử” không có cụm từ “Cơ quan Lưu trữ nhà nước”. Do vậy, việc dùng cụm từ “Cơ quan Lưu trữ nhà nước” là không phù hợp với quy định nêu trên.		
122	<i>Khoản 2</i>	Dự thảo Luật chưa quy định cụ thể Nhà nước sẽ hỗ trợ kinh phí như thế nào, mức hỗ trợ. Do đó, xem xét bổ sung quy định về nội dung này tại dự thảo Luật hoặc giao thẩm quyền cho cơ quan, đơn vị có trách nhiệm hướng dẫn nội dung này để thống nhất trong việc áp dụng quy định pháp luật.	SNV TP Cần Thơ	Tiếp thu nghiên cứu quy định tại văn bản chi tiết dưới Luật
123		Đề nghị bổ sung nội dung: “ <i>Nhà nước quy định mức kinh phí mua, bán tài liệu lưu trữ tư</i> ”.	SNV tỉnh Thái Bình	Tiếp thu nghiên cứu quy định tại văn bản chi tiết dưới Luật
Chương III				
124		Dự thảo chỉ tập trung quy định tài liệu giấy, chưa có quy định đối với tài liệu phim, ảnh, ghi âm (trong khi hoạt động nghiệp vụ đối với tài liệu điện tử lại được quy định trong một chương riêng). Vì vậy, cần phải bổ sung thêm hoặc quy định các nghiệp vụ chung, sau đó quy định thêm những điểm khác biệt đối với các loại tài liệu khác, trong đó có tài liệu điện tử.	Hội VTLT Việt Nam	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo theo hướng bố cục thành các chương trong dự thảo Luật
125		Đề nghị sửa tiêu đề Mục 2 thành “Chỉnh lý, xác định giá trị, hủy tài liệu” để phù hợp với các nội dung được quy định. “Hủy tài	Bộ Nội vụ UBND các tỉnh Hòa Bình, Hà Giang	Tiếp thu theo hướng tách thành 02 Điều về: thu thập, chỉnh lý tài liệu lưu trữ và xác định giá trị tài liệu lưu trữ

		liệu hết giá trị” không phải là nội dung của “xác định giá trị tài liệu”		
126		Mục 1, chương III của dự thảo Luật Lưu trữ về thu thập tài liệu lưu trữ xin sửa thành: lập, nộp lưu và thu thập tài liệu lưu trữ đồng thời giữ nguyên nội dung điều 9 và điều 10 của Luật Lưu trữ năm 2011.	Bộ Y tế	Lập hồ sơ là một trong những nghiệp vụ của công tác văn thư, được quy định tại Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.
127		Đề nghị quy định rõ trách nhiệm của cá nhân, đơn vị không thực hiện việc lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan	Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng	
128		Khoản 15 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 10, khoản 2 Điều 13, khoản 2 Điều 21 cần thống nhất sử dụng cụm từ “có giá trị bảo quản vĩnh viễn” hoặc “có thời hạn bảo quản vĩnh viễn”	UBND tỉnh Quảng Bình	Thống nhất sử dụng cụm từ “bảo quản vĩnh viễn”.
129	Điều 19	Dự thảo quy định “thẩm quyền thu thập, tiếp nhận tài liệu lưu trữ vào Lưu trữ”, tuy nhiên, tại khoản 4 Điều này lại quy định “Lưu trữ lịch sử các cấp sưu tầm, tiếp nhận tài liệu lưu trữ tư trên cơ sở thỏa thuận”, do đó, để đảm bảo thống nhất tại khoản 4 Điều 19 dự thảo, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa thành “Lưu trữ lịch sử các cấp thu thập, tiếp nhận tài liệu lưu trữ tư trên cơ sở thỏa thuận”.	SNV tỉnh Hà Tĩnh	Giải trình: Lưu trữ lịch sử chỉ thu thập tài liệu của các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu. Đối với tài liệu lưu trữ tư, Lưu trữ lịch sử chỉ sưu tầm, tiếp nhận tài liệu.
130	<i>Khoản 3</i>	Để đảm bảo thống nhất thành phần tài liệu nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử trên cả nước và phục tốt hơn cho việc khai thác chia sẻ dữ	SNV tỉnh Khánh Hòa	Tiếp thu nghiên cứu quy định tại văn bản chi tiết dưới Luật

		liệu tài liệu lưu trữ khi được kết nối liên thông; đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh như sau: “Bộ Nội vụ ban hành Danh mục hồ sơ, tài liệu nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử, Danh mục cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào LTLS của Nhà nước ở trung ương và ở cấp tỉnh . Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Danh mục cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử ở cấp tỉnh”.		
131		- Đề nghị bổ sung nhiệm vụ của cơ quan ban hành quy định Danh mục cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử; Danh mục hồ sơ, tài liệu nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử để làm căn cứ ban hành Danh mục cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu; Danh mục hồ sơ, tài liệu nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở Trung ương và Lưu trữ lịch sử Nhà nước ở cấp tỉnh được thống nhất.	SNV tỉnh Quảng Ninh	Tiếp thu nghiên cứu quy định tại văn bản chi tiết dưới Luật
132		Xem xét sự cần thiết ban hành Danh mục hồ sơ, tài liệu nộp lưu khi dự thảo Luật đã quy định “nộp lưu tài liệu có giá trị bảo quản vĩnh viễn vào Lưu trữ lịch sử” tại khoản 2 Điều 21. Việc ban hành Danh mục sẽ không đầy đủ, triệt để và không thể áp dụng chung cho tất cả các cơ quan.	SNV tỉnh Quảng Ninh	Tiếp thu nghiên cứu quy định tại văn bản chi tiết dưới Luật

133	Điều 20 <i>Khoản 1</i>	Đề nghị sửa thành “Đơn vị, cá nhân giao hồ sơ có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ của công việc đã kết thúc (đảm bảo về tên hồ sơ, thành phần tài liệu, thời hạn bảo quản hồ sơ, thời gian giao nộp), thống kê mục lục hồ sơ, tài liệu nộp lưu và giao nộp vào lưu trữ cơ quan”.	EVN	Giải trình: Việc hoàn thiện hồ sơ công việc và giao nộp hồ sơ vào Lưu trữ cơ quan được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NCD-CP của Chính phủ về công tác văn thư.	
134		- Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa, bổ sung thành “Lưu trữ cơ quan có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ, tài liệu và lập Biên bản giao nhận hồ sơ, tài liệu” để đảm bảo đầy đủ. - Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa thành “Đơn vị, cá nhân giao hồ sơ, tài liệu có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ của công việc đã kết thúc, thống kê Mục lục hồ sơ, tài liệu nộp lưu và giao nộp và Lưu trữ cơ quan đảm bảo thời hạn theo quy định ” để đảm bảo đầy đủ, thuận lợi trong quá trình áp dụng văn bản.	SNV tỉnh Hà Tĩnh		
135		Điểm a, đề nghị sửa thành “Đơn vị, cá nhân giao hồ sơ, tài liệu có trách nhiệm lập hồ sơ hoàn chỉnh theo quy định đối với công việc đã kết thúc...”	Bộ Tài chính		
136	<i>Khoản 2</i>	Điểm a, đề nghị bỏ cụm từ “trừ tài liệu mật” vì tài liệu thường hay mật đều phải giao nộp vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử	Bộ Tài chính		Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
137		Đề nghị bỏ cụm từ “(trừ tài liệu mật)” ở điểm a khoản 2 vì tài liệu nộp lưu vào Lưu	Bộ Nội vụ		Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật

		trữ lịch sử đã được lập hồ sơ, nếu không nộp lưu tài liệu mật vào Lưu trữ lịch sử thì một số hồ sơ ở Lưu trữ lịch sử không hoàn chỉnh, làm giảm giá trị của hồ sơ, tài liệu tại Lưu trữ lịch sử.	UBND tỉnh Hà Giang, Bến Tre, Thừa Thiên Huế SNV tỉnh Bắc Giang	
138	<i>Khoản 3</i>	Đề nghị bổ sung nội dung: “Bộ Nội vụ quy định chi tiết về thu thập tài liệu vào Lưu trữ lịch sử của Nhà nước Việt Nam”.	SNV tỉnh Thái Bình	Tiếp thu, nghiên cứu chỉ rõ phạm vi tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
139		Đề nghị bổ sung nội dung: “Văn phòng Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam quy định chi tiết về thu thập tài liệu vào Lưu trữ lịch sử của Đảng Cộng sản Việt Nam” phù hợp với nội dung quy định tại Điều 8	SNV tỉnh Thái Bình	Giải trình: việc giao quy định chi tiết quản lý tài liệu lưu trữ Phòng lưu trữ Đảng cộng sản Việt Nam do cơ quan có thẩm quyền của Đảng quy định.
140	Điều 21	Viết lại tên điều thành “Thời hạn nộp lưu hồ sơ, tài liệu giấy” vì nội dung quy định phù hợp với hồ sơ, tài liệu giấy, đồng thời việc quy định thời hạn nộp lưu tài liệu điện tử đã được quy định tại Điều 42 Luật Lưu trữ (sửa đổi).	UBND tỉnh Lào Cai SNV TP Hải Phòng, Lâm Đồng	Tiếp thu, chỉnh sửa theo hướng thống nhất thời hạn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử cho mọi loại hình tài liệu
141		Đề nghị làm rõ khái niệm và cách xác định thế nào là “công việc kết thúc” để không gây khó khăn cho các đơn vị khi thực hiện.	Ngân hàng Nhà nước	Tiếp thu, nghiên cứu quy định tại văn bản chi tiết dưới Luật
142	<i>Khoản 2</i>	Đề nghị điều chỉnh thời hạn nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ lịch sử “Trong thời hạn 10 năm...” thành “Sau 10 năm...” để phù hợp với tình hình thực tế nhu cầu khai thác, sử dụng tài liệu hiện hành tại các Lưu trữ cơ quan.	SNV tỉnh Quảng Ninh	Giải trình: quy định thời gian trong khoảng để cơ quan, tổ chức có thể nộp bất cứ năm nào trong thời hạn đó sao cho phù hợp với tình hình của cơ quan, tổ chức.

143		<p>Dự thảo Luật Lưu trữ (sửa đổi) quy định “Trong thời hạn 10 năm, kể từ năm công việc kết thúc, cơ quan, tổ chức thuộc Danh mục cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu có trách nhiệm nộp lưu tài liệu có giá trị bảo quản vĩnh viễn vào Lưu trữ lịch sử”; tại Điểm b, khoản 1, Điều 42, quy định đối với tài liệu điện tử “Trong thời hạn 03 năm kể từ năm công việc kết thúc, cơ quan, tổ chức thuộc Danh mục cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu có trách nhiệm nộp lưu tài liệu có giá trị bảo quản vĩnh viễn vào Lưu trữ lịch sử”.</p> <p>Trong khi đó tại khoản 3, Điều 42, dự thảo Luật Lưu trữ (sửa đổi) quy định “Trường hợp tài liệu lưu trữ điện tử và tài liệu lưu trữ giấy có nội dung trùng nhau thì thu thập cả hai loại”. Đề nghị Cơ quan soạn thảo quy định cụ thể thời gian thu tài liệu giấy và tài liệu điện tử có nội dung trùng nhau vào Lưu trữ lịch sử.</p>	SNV tỉnh Tuyên Quang	Tiếp thu, chỉnh sửa thống nhất thời hạn nộp lưu tài liệu giấy, tài liệu trên các vật mang tin khác và tài liệu lưu trữ điện tử.
144		Đề nghị thống nhất về thời hạn nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử đối với tài liệu giấy và tài liệu điện tử.	UBND tỉnh An Giang	Tiếp thu, chỉnh sửa tại Điều 11
145	Điều 22	Nội dung của điều này đang có sự lẫn lộn giữa: (1) chỉnh lý tài liệu trước khi nộp vào lưu trữ cơ quan và (2) chỉnh lý tài liệu lưu trữ sau khi đã giao nộp vào lưu trữ cơ quan	Hội VTLT Việt Nam	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật

		hoặc lưu trữ lịch sử. Nếu theo nghĩa (1) thì các ý kiến cho rằng không nên đề quy định này trong Luật Lưu trữ vì vấn đề lập hồ sơ và hoàn chỉnh hồ sơ trước khi nộp vào lưu trữ đã được quy định tại Nghị định 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư. Nếu đề vấn đề chỉnh lý ở Điều 22 thì nội dung chỉ quy định theo đúng yêu cầu của chỉnh lý tài liệu lưu trữ.		
146		Đề nghị Ban soạn thảo chỉ giới hạn <i>khái niệm “Chỉnh lý tài liệu” là chỉ áp dụng trong lưu trữ lịch sử thôi</i> , không áp dụng trong tất cả các cơ quan, tổ chức cá nhân; vì các cơ quan, tổ chức, cá nhân tự chịu trách nhiệm lập hồ sơ chuẩn chỉ ngay từ đầu để giao nộp vào Lưu trữ cơ quan mới đảm bảo tính chính xác, toàn vẹn, đầy đủ của tài liệu, nhất là trong bối cảnh Chính phủ điện tử, doanh nghiệp điện tử hiện nay.	EVN	
147	<i>Khoản 2</i>	Thêm từ “Có Mục lục hồ sơ, tài liệu , cơ sở dữ liệu tra cứu và Danh mục tài liệu hết giá trị”.	Bộ Quốc phòng	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
148	Điều 23	Đề nghị bỏ câu: “Tài liệu bảo quản vĩnh viễn bao gồm tài liệu về đường lối, chủ trương, chính sách, cương lĩnh, chiến lược; đề án, dự án, chương trình mục tiêu, trọng điểm quốc gia; về nhà đất và các tài liệu khác theo quy định của cơ quan có thẩm quyền” vì việc xác định thời hạn bảo quản	UBND tỉnh Hòa Bình	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật

		cho mỗi tài liệu phải gắn với từng phong lưu trữ cụ thể nên không thể quy định chung cho tất cả các phong lưu trữ. Mặt khác, tại khoản 5 đã quy định trách nhiệm của các cơ quan trong việc quy định chi tiết thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu.		
149		Cần quy định tại khoản 1 các mức bảo quản có thời hạn (5 năm, 10 năm, 20 năm, 50 năm, 70 năm, 100 năm). Việc quy định cụ thể về tài liệu vĩnh viễn ở khoản 2 cũng cần xem lại vì chưa bao quát hết, chưa có tính khái quát cao.	Hội VTLT Việt Nam	
150	<i>Khoản 2</i>	Bỏ khoản 2 vì nội dung này đã được quy định tại khoản 5 Điều 23	SNV tỉnh Hải Dương	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo
151	<i>Khoản 3</i>	Đề nghị bổ sung thành: “Tài liệu bảo quản có thời hạn là hồ sơ, tài liệu...”	UBND tỉnh Bình Dương	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
152	<i>Khoản 4</i>	Đề nghị bổ sung cụm từ là “bản trùng thừa và là bản không có giá trị như bản dầu đen, bản nháp” sau cụm từ thông tin trùng lặp.	SNV tỉnh Điện Biên	
153		Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, điều chỉnh số thứ tự của khoản và nội dung thành: “5. Tài liệu loại để hủy gồm tài liệu hết hạn bảo quản theo quy định, tài liệu bị bao hàm, tài liệu khác phong, tài liệu có thông tin trùng lặp và không còn cần thiết cho hoạt động thực tiễn, nghiên cứu khoa học, lịch sử” bởi vì cụm từ “tài liệu hết giá trị” được hiểu là tài liệu hết hạn bảo quản theo quy định và tài liệu có thông tin bị bao	UBND tỉnh Bến Tre	

		hàm, không bao gồm tài liệu có thông tin trùng lặp (văn bản trùng thừa) và một số tài liệu khác loại ra để tiêu hủy. Trong thực tế, khi xác định giá trị tài liệu, người thực hiện công tác lưu trữ thường loại các tài liệu: không có giá trị, hết giá trị, trùng thừa, khác phong. Do vậy, đề nghị sử dụng cụm từ “tài liệu loại” để thay thế cho cụm từ “tài liệu hết giá trị”.		
154		Khoản 2 khoản 3 khoản 4 đề nghị đưa lên Điều 3. Lý do: nội dung là giải thích từ ngữ.	EVN, SNV tỉnh Gia Lai, Quảng Trị, Quảng Ninh	
155		Đề nghị bỏ khoản 4	UBND tỉnh Bình Dương	
156		Nhằm đảm bảo nội dung thể hiện rõ tiêu đề của Điều, đề nghị sửa Điều 23 thành: “1. Thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu gồm: bảo quản vĩnh viễn, bảo quản có thời hạn và mốc cấm tiêu hủy tài liệu. 2. Bảo quản vĩnh viễn áp dụng đối với hồ sơ, tài liệu có ý nghĩa và giá trị không phụ thuộc vào thời gian. Tài liệu bảo quản vĩnh viễn bao gồm tài liệu về đường lối, chủ trương, chính sách, cương lĩnh, chiến lược; đề án, dự án, chương trình mục tiêu, trọng điểm quốc gia; về nhà đất và các tài liệu khác theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.	UBND tỉnh Bến Tre	

		<p>3. Bảo quản có thời hạn áp dụng đối với hồ sơ, tài liệu không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này và được xác định thời hạn bảo quản tối đa 70 năm.</p> <p>4. Mốc cấm tiêu hủy tài liệu áp dụng đối với hồ sơ, tài liệu lưu trữ được hình thành từ năm 1954 trở về trước”.</p>		
157	Điều 24-25	<p>Đề xuất có sự tham gia của tổ chức xã hội - nghề nghiệp vào Hội đồng xác định giá trị tài liệu và Hội đồng thẩm tra tài liệu vì các tổ chức này là nơi tập trung nhiều nhà khoa học, nhà giáo, những người có trình độ chuyên môn cao</p>	<p>Hiệp hội doanh nghiệp Lưu trữ Việt Nam</p>	<p>Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật</p>
158	Điều 24	<p>Cần nhắc nên có quy định cụ thể hơn những tài liệu khung để làm cơ sở cho Hội đồng Xác định giá trị tài liệu lựa chọn tài liệu để giao nộp vào Lưu trữ cơ quan, tránh phụ thuộc nhiều vào cảm tính của Hội đồng Xác định giá trị tài liệu.</p>	<p>Kiểm toán nhà nước</p>	<p>Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật</p>
159	<i>Khoản 1</i>	<p>Đề nghị bỏ nội dung “lựa chọn tài liệu để giao nộp vào Lưu trữ cơ quan”; đồng thời bổ sung nội dung quy định về nhiệm vụ của Hội đồng xác định giá trị tài liệu: “tham mưu cho người đứng đầu cơ quan thẩm định thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành trong hoạt động của cơ quan trước khi quyết định ban hành Bảng thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu”</p>	<p>SNV tỉnh Quảng Ninh</p>	

160	<i>Khoản 3</i>	<p>- Đề nghị quy định rõ Chủ tịch Hội đồng là người như thế nào, có trách nhiệm hay trình độ chuyên môn gì liên quan đến xác định giá trị tài liệu để tạo thuận lợi trong quá trình thành lập Hội đồng.</p> <p>- 04 thành viên Hội đồng thì việc quy định “kết luận theo đa số” không áp dụng được. Đề nghị nghiên cứu quy định thành phần của Hội đồng cho phù hợp, có thể tăng số người am hiểu về lĩnh vực có tài liệu cần xác định giá trị là ủy viên.</p>	<p>Hội Cựu Chiến binh Việt Nam Ban Cơ yếu Chính phủ</p>	
161		<p>Đề nghị bổ sung “Chủ tịch Hội đồng xác định giá trị tài liệu là Phó Thủ trưởng cơ quan, tổ chức có tài liệu cần xác định giá trị”.</p>	<p>UBND tỉnh Lào Cai</p>	
162		<p>Trong DNNN người đứng đầu nếu có HĐTV, HĐQT là Chủ tịch HĐTV, HĐQT. Vì vậy đề nghị xem xét quy định cụ thể đối với các DNNN, nên đề TGD/GĐ thực hiện.</p>	<p>EVN</p>	
163		<p>Đề nghị làm rõ quy định “Người am hiểu về lĩnh vực có tài liệu cần xác định giá trị là ủy viên” vì hiện nay các cơ quan đang lúng túng thành phần HĐ này là người của cơ quan, tổ chức thành lập HĐ hay có thể là một người bên ngoài cơ quan, tổ chức nhưng am hiểu về tài liệu cần xác định giá trị.</p>	<p>UBND TP Đà Nẵng</p>	
164		<p>Đề nghị bỏ nội dung “quyết định thời hạn bảo quản tài liệu, lựa chọn tài liệu để giao</p>	<p>SNV tỉnh Quảng Ninh</p>	

		nộp vào Lưu trữ cơ quan” để đảm bảo việc thực hiện quy định về lập hồ sơ, nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan tại khoản 4, Điều 29 và khoản 3 Điều 31 của Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.		
165		Việc giao nộp vào lưu trữ cơ quan thực hiện theo quy định về công tác văn thư tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Các đơn vị căn cứ Bảng thời hạn bảo quản Bộ Nội vụ ban hành và Bảng thời hạn bảo quản hồ sơ tài liệu của đơn vị để xác định những hồ sơ tài liệu giao nộp vào lưu trữ cơ quan và giao nộp vào lưu trữ lịch sử nên không cần thiết phải có Hội đồng Xác định giá trị tài liệu trong hai việc này. Đề nghị sửa thành: “Hội đồng Xác định giá trị tài liệu được thành lập để tham mưu cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc loại tài liệu hết giá trị”.	EVN	
166	<i>Khoản 4</i>	Đề nghị điều chỉnh thành: “Trên cơ sở đề nghị của Hội đồng Xác định giá trị tài liệu, người đứng đầu cơ quan, tổ chức quyết định hủy tài liệu hết giá trị theo quy định tại Điều 26 của Luật này”.	EVN	
167	<i>Khoản 1 và Khoản 4</i>	Đề nghị bỏ cụm từ “lựa chọn tài liệu để giao nộp vào Lưu trữ cơ quan”	Bộ Tài chính	
168	Điều 25	Đề nghị quy định rõ Chủ tịch Hội đồng là người như thế nào, có trách nhiệm hay trình	Hội Cựu Chiến binh Việt Nam	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật

		độ chuyên môn gì liên quan đến thẩm tra xác định giá trị tài liệu để tạo thuận lợi trong quá trình thành lập Hội đồng.	SNV tỉnh Quảng Trị, Bộ Tài chính	
169		Đề nghị thay cụm từ: “Chủ tịch Hội đồng” thành: “Đại diện lãnh đạo cơ quan, tổ chức là Chủ tịch Hội đồng”.	UBND các tỉnh Hòa Bình, Hà Giang, SNV tỉnh Bắc Giang	
170		Đề nghị quy định cụ thể Chủ tịch Hội đồng xác định giá trị tài liệu là cấp phó của người đứng đầu cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lưu trữ.	UBND tỉnh Lào Cai; SNV tỉnh Quảng Ninh	
171		Điểm d khoản 3 đề nghị sửa từ “Chuyên viên” thành “Công chức” vì chuyên viên chỉ là tên một loại ngạch của công chức; công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lưu trữ hoặc thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động nghiệp vụ lưu trữ có thể giữ ngạch khác ngoài ngạch chuyên viên.	Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình	
172		Hội đồng Thẩm tra xác định giá trị tài liệu có trách nhiệm thẩm tra tài liệu hết giá trị tại Lưu trữ lịch sử của Nhà nước. Tuy nhiên, LTLS được tổ chức ở trung ương và cấp tỉnh, cụ thể ở cấp tỉnh là LTLT tỉnh, do đó đề nghị cơ quan chủ quản xem xét, điều chỉnh điểm a khoản 2 cho phù hợp vì ở địa	UBND tỉnh Đồng Nai	

		phương, cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lưu trữ ở cấp tỉnh là UBND tỉnh, ở cấp huyện là UBND huyện nhưng ở cấp huyện không có LTLT cấp tỉnh.		
173		Điểm d: đề nghị sửa cụm từ “chuyên viên” thành “người được giao”	Bộ Tài chính	
174	Điều 26	Đề nghị thay từ “thẩm định” ở cụm từ “Căn cứ vào ý kiến thẩm định của Hội đồng xác định giá trị tài liệu” tại Điểm b, Khoản 1 thành từ “tham mưu” để thống nhất với quy định tại Khoản 1, Điều 24.	UBND tỉnh Hà Giang SNV tỉnh Bắc Giang	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
175	<i>Khoản 1</i>	Đoạn 2 điểm b, khoản 1 để đảm bảo tính thống nhất và tiếp nối của đoạn 1, đề nghị sửa là: “Căn cứ vào ý kiến thẩm định của cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lưu trữ cùng cấp hoặc ý kiến của cơ quan cấp trên trực tiếp, người đứng đầu cơ quan, tổ chức quyết định việc hủy tài liệu hết giá trị”.	SNV tỉnh Ninh Bình, Cao Bằng	Tiếp thu, chỉnh sửa theo hướng ngắn gọn, đầy đủ thẩm quyền “ Người đứng đầu cơ quan, tổ chức quyết định hủy tài liệu hết giá trị tại Lưu trữ cơ quan” (Điều 21).
176		Xin sửa thành: “Theo đề nghị của Hội đồng Xác định giá trị tài liệu, người đứng đầu cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp có ý kiến đối với tài liệu hết giá trị cần hủy. Căn cứ vào ý kiến thẩm định của Hội đồng xác định giá trị tài liệu, ý kiến của cơ quan cấp trên trực tiếp, người đứng đầu cơ quan, tổ	Bộ Y tế	

		chức quyết định việc hủy tài liệu hết giá trị”.		
177		Đề nghị xem xét lại tên Điều vì nội dung ko quy định thủ tục hủy tài liệu hết giá trị.	SNV TP Cần Thơ	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
178		Đề nghị xem xét quy định cụ thể đối với các DNNN, nên để TGD/GĐ thực hiện hoặc phân công PTGD/PGĐ thực hiện.	EVN	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
179	<i>Khoản 2</i>	Tại điểm b khoản 2 Điều 26 đề nghị bổ sung nội dung “Cục trưởng Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước trình Bộ Nội vụ Quyết định hủy tài liệu hết giá trị tại Lưu trữ lịch sử Trung ương; Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định hủy tài liệu hết giá trị tại Lưu trữ lịch sử tỉnh” sau từ cuối cùng nội dung điểm b khoản này.	UBND tỉnh Lào Cai	Chỉnh sửa theo hướng “Người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước về lưu trữ quyết định hủy tài liệu hết giá trị (bao gồm tài liệu chứa bí mật nhà nước) tại Lưu trữ lịch sử cùng cấp” (Điều 21).
180		Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét: Giám đốc Sở Nội vụ quyết định hủy tài liệu có thông tin trùng lặp tại Lưu trữ lịch sử ở địa phương có cần phải căn cứ vào ý kiến của Hội đồng Thẩm tra xác định giá trị tài liệu hay không?	SNV tỉnh Ninh Bình	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
181		Đề nghị bổ sung quy định cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lưu trữ cấp huyện thẩm định tài liệu hết giá trị cần hủy của HĐND và UBND cấp xã	SNV tỉnh Thái Nguyên	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
182		Bổ sung nội dung “Thẩm quyền, thủ tục hủy tài liệu hết giá trị” đối với tài liệu bí mật nhà nước thực hiện theo quy định tại Điều 23 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.	SNV tỉnh Hải Dương	Chỉnh sửa theo hướng “Người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước về lưu trữ quyết định hủy tài liệu hết giá trị

				(bao gồm tài liệu chứa bí mật nhà nước) tại Lưu trữ lịch sử cùng cấp” (Điều 21).
183		Theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Luật Lưu trữ năm 2011 thì tài liệu hết giá trị sẽ bao gồm “tài liệu có thông tin trùng lặp” hoặc “tài liệu đã hết thời hạn bảo quản theo quy định”. Nhưng tại dự thảo Luật Lưu trữ sửa đổi quy định “UBND tỉnh có thẩm quyền quyết định hủy tài liệu hết giá trị của Lưu trữ lịch sử ở địa phương và Giám đốc Sở Nội vụ có thẩm quyền quyết định hủy tài liệu có nội dung trùng lặp tại Lưu trữ lịch sử ở địa phương” là chưa phù hợp. Vì vậy, đề nghị Bộ Nội vụ xem xét điều chỉnh điểm a Khoản 2 “...Chủ tịch UBND cấp tỉnh có thẩm quyền quyết định hủy tài liệu hết thời hạn bảo quản tại Lưu trữ lịch sử ở địa phương” và tại điểm b Khoản 2 thành “...Giám đốc Sở Nội vụ có thẩm quyền quyết định hủy tài liệu có nội dung trùng lặp tại Lưu trữ lịch sử ở địa phương”.	SNV tỉnh Đắk Nông	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
184	Điều 27	Khoản 2 đề nghị sửa thành “Trường hợp cơ quan, tổ chức chưa có đủ điều kiện bảo vệ, bảo quản tài liệu theo quy định tại khoản 1 Điều này có thể ký gửi tài liệu vào Lưu trữ lịch sử”.	UBND tỉnh Lào Cai	Tiếp thu, chỉnh sửa tại Chương V Lưu trữ tư

185		Đề nghị sửa lại thành “Trường hợp các cơ quan, tổ chức chưa có đủ điều kiện bảo vệ, bảo quản tài liệu theo quy định tại khoản 1 Điều này có thể ký gửi tài liệu vào Lưu trữ lịch sử và phải trả phí ký gửi tài liệu theo quy định”.	SNV tỉnh Quảng Nam, TP Hải Phòng	
186		Đề nghị nghiên cứu không sử dụng từ “có thể” tại các Điều này để thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện cũng như đảm bảo tính chính xác của quy định.	SNV tỉnh Bắc Giang	
187	Điều 29	Đề nghị giải thích thêm nội dung “Tài liệu lưu trữ được lập bản sao bảo hiểm” vì nội dung này chưa được rõ nghĩa.	UBND tỉnh Đồng Nai	Tiếp thu, làm rõ tại khoản 14 Điều 3, Điều 14
188	Điều 30	Đề nghị quy định cụ thể việc thống kê lưu trữ tại các cơ quan, tổ chức trực thuộc Đảng Cộng sản Việt Nam.	SNV tỉnh Thái Bình	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
189		Các quy định thống kê nhà nước về lưu trữ chưa thống nhất theo Luật Thống kê	Bộ Tư pháp	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo
190	<i>Khoản 2,3</i>	Không nêu cụ thể các cơ quan, đơn vị như “Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ” vào nội dung dự thảo Luật tại khoản 2, 3 Điều 30.	Bộ Tư pháp	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo
191	<i>Khoản 3</i>	Điểm b, c: đề nghị sửa thành “cơ quan quản lý nhà nước về lưu trữ cấp tỉnh” Điểm c: “Phòng Nội vụ tổng hợp số liệu của các cơ quan, tổ chức ...về cấp tỉnh” Cơ quan tổ chức cấp huyện, cấp xã tổng hợp số liệu....về lưu trữ cấp huyện	UBND tỉnh Bình Dương	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật

192	Điều 31	Điểm b khoản 3 đề nghị thêm cụm từ “Giảm mật” để phù hợp với Điều 21 của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và biên tập lại như sau “hàng năm rà soát, thông báo tài liệu lưu trữ thuộc Danh mục tài liệu có đóng dấu chỉ các mức độ mật được giải mật, giảm mật”	UBND tỉnh Lạng Sơn	Giải trình: khoản 3 Điều 21 Luật bảo vệ bí mật nhà nước quy định: “ <i>Người đứng đầu cơ quan, tổ chức xác định độ mật của bí mật nhà nước có thẩm quyền quyết định điều chỉnh độ mật của bí mật nhà nước</i> ”; khoản 5 Điều 22 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước quy định: “ <i>Đối với bí mật nhà nước do Lưu trữ lịch sử lưu trữ, nếu không xác định được cơ quan xác định bí mật nhà nước thì Lưu trữ lịch sử quyết định việc giải mật theo quy định của pháp luật về lưu trữ</i> ”. Như vậy, việc điều chỉnh độ mật không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này.
193	Điều 32	Khoản 2: Đề nghị làm rõ tài liệu không thuộc Danh mục tài liệu có đóng dấu chỉ mức độ mật nhưng có nội dung thông tin nếu sử dụng rộng rãi có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích của Nhà nước, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân	VCCI	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
194		Khoản 2: đề nghị xem xét nghiên cứu quy định thống nhất với Điều 11 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước	Bộ Tài chính	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật
195		Khoản 3 Đề nghị bổ sung thêm cụm từ “hoặc đang trong quá trình xử lý nghiệp vụ” thành: “Tài liệu lưu trữ bị hư hỏng nặng hoặc có nguy cơ bị hư hỏng chưa được xử lý nghiệp vụ hoặc đang trong quá	SNV tỉnh Tuyên Quang	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật

		trình xử lý nghiệp vụ được tiếp cận trong trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, người đứng đầu Lưu trữ lịch sử đồng ý”.		
196		Đề nghị điều chỉnh lại quy định đến việc tiếp cận tài liệu cá nhân, trong đó liên hệ tới quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ	VCCI	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật
197	<i>Khoản 4</i>	Đề nghị xem xét quy định cụ thể đối với các DNNN, nên để TGD/GĐ thực hiện hoặc phân công PTGD/PGĐ thực hiện	EVN	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
198		Để làm rõ hơn về phạm vi thẩm quyền, đề nghị sửa khoản 4 như sau: “Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, người đứng đầu Lưu trữ lịch sử ban hành Danh mục tài liệu lưu trữ không được tiếp cận, Danh mục tài liệu lưu trữ được tiếp cận có điều kiện đối với tài liệu thuộc thẩm quyền quản lý cho từng Phòng lưu trữ”. Đồng thời, đề nghị cân nhắc quy định tại khoản 3 Điều 7 Luật Tiếp cận thông tin để xác định trường hợp Danh mục được ban hành nếu cần thiết là văn bản quy phạm pháp luật thì phải xác định đúng người có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
199	Điều 33	Đề nghị làm rõ Lưu trữ cơ quan có được giải mật tài liệu lưu trữ thuộc Lưu trữ cơ quan quản lý	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	Giải trình: Việc giải mật tài liệu tại các cơ quan, tổ chức được thực hiện theo Luật Bảo vệ Bí mật nhà nước.

200		Đề nghị bổ sung nội dung quy định quy trình thực hiện giải mật tài liệu lưu trữ tại Lưu trữ cơ quan xác định bí mật nhà nước.	UBND tỉnh Đồng Nai, Bộ Tài chính	
201		Đề nghị bổ sung căn cứ pháp lý đối với trình tự, thủ tục giải mật tài liệu lưu trữ tại Lưu trữ hiện hành để phù hợp với quy định của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước	Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại Doanh nghiệp	
202		Đề nghị xem xét, bổ sung quy định về thẩm quyền, quy trình giải mật tài liệu lưu trữ không xác định được cơ quan xác định bí mật nhà nước nhưng được lưu trữ, bảo quản tại kho lưu trữ các cơ quan, đơn vị.	UBND tỉnh Đồng Nai	
203		Đề nghị bổ sung thêm một khoản sau khoản 2 quy định “Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử giải mật tài liệu có thời hạn bảo quản vĩnh viễn tại Lưu trữ cơ quan khi đến hạn trước khi nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử” theo quy định Luật Bảo vệ Bí mật nhà nước.	Bộ Nội vụ UBND tỉnh Lào Cai	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
204		Đề nghị bổ sung quy định về giảm mức độ mật đối với tài liệu lưu trữ (theo quy định tại Điều 21 của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước).	UBND tỉnh Lạng Sơn	Giải trình: việc giảm độ mật tài liệu tại Lưu trữ cơ quan được thực hiện theo quy định của Luật Bảo vệ Bí mật nhà nước. Tại Lưu trữ lịch sử thực hiện giải mật theo quy định tại khoản 5 Điều 22 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và quy định pháp luật về lưu trữ.
205		Cần nghiên cứu bổ sung các quy định như: Tài liệu sau khi quyết định giải mật được	SNV TP Cần Thơ	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật

		xử lý như thế nào; hồ sơ giải mật tài liệu gồm những văn bản nào; việc thông báo kết quả giải mật tài liệu lưu trữ để thống nhất trong việc áp dụng quy định pháp luật.		
206	<i>Khoản 4</i>	Đề nghị bổ sung “viên chức trực tiếp quản lý tài liệu mật tại Lưu trữ lịch sử” vào thành phần Hội đồng giải mật tài liệu lưu trữ tại Lưu trữ lịch sử.	SNV tỉnh Quảng Ninh	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
207		Đề nghị bổ sung quy định thành phần tham gia vào Hội đồng giải mật đối với đơn vị tham mưu thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác lưu trữ.	SNV tỉnh Thái Nguyên	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
208		Đề nghị không quy định nội dung chi tiết tại Điều 33 “Giải mật tài liệu” vì đã được quy định cụ thể tại Điều 22 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất.	SNV tỉnh Hải Dương	Khoản 5 Điều 22 Luật Bảo vệ Bí mật nhà nước quy định: “Đối với bí mật nhà nước do Lưu trữ lịch sử lưu trữ, nếu không xác định được cơ quan xác định bí mật nhà nước thì Lưu trữ lịch sử quyết định việc giải mật theo quy định của pháp luật về lưu trữ”.
209		Các quy định về giải mật tài liệu lưu trữ liên quan đến giải mật tài liệu thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, đề nghị rà soát để đảm bảo thống nhất	Bộ Tư pháp	
210	Điều 34	TLLT cá nhân là một loại tài liệu đặc biệt, vừa là đối tượng chịu sự quản lý nhà nước về hoạt động lưu trữ vừa là đối tượng trong quan hệ pháp luật dân sự. Việc quy định sử dụng và tiếp cận thông tin TLLT liên quan đến cá nhân phải bảo đảm tuân thủ quy định của Hiến pháp năm 2013 về quyền	Bộ Công an	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo tại Chương V và văn bản quy định chi tiết dưới Luật

		<p>con người trong việc bảo đảm an toàn thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình và đồng bộ với pháp luật về quyền tiếp cận thông tin của công dân trong từng lĩnh vực. Do đó, nên quy định cụ thể phạm vi thông tin có trong tài liệu lưu trữ cá nhân được sử dụng: (1) Những thông tin trong TLLT hạn chế tiếp cận; (2) Phân biệt rõ phạm vi thông tin được tiếp cận, thông tin hạn chế tiếp cận; (3) Tiếp cận thông tin trong một số trường hợp đặc biệt. Trên cơ sở đó xác định rõ cơ quan lưu trữ có trách nhiệm cung cấp tài liệu.</p> <p>Đồng thời nên quy định rõ nguyên tắc, điều kiện cung cấp thông tin hạn chế tiếp cận, trong những trường hợp đặc biệt nhằm bảo vệ an toàn tính mạng, sức khỏe con người, bảo vệ lợi ích cộng đồng, tránh việc lạm dụng dẫn tới vi phạm các quyền bí mật được pháp luật bảo vệ.</p>		
211		<p>Đề nghị bổ sung thêm một điểm quy định thẩm quyền của người đứng đầu Lưu trữ lịch sử các cấp trong việc sử dụng tài liệu tại Lưu trữ lịch sử các cấp.</p>	UBND tỉnh Lào Cai	Tiếp thu, thể hiện tại Điều 9, Điều 20 dự thảo Luật
212		<p>Đề nghị bổ sung quy định về việc sử dụng tài liệu lưu trữ mật tại Lưu trữ cơ quan</p>	Bộ Tài chính	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật

213	<i>Khoản 2</i>	Tại điểm a, b khoản 2 Điều 32 và điểm a khoản 2 Điều 34 đề nghị bỏ từ “mức” để thống nhất với quy định “độ mật” tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018	SNV tỉnh Thái Nguyên	Tiếp thu ý kiến, chỉnh sửa dự thảo.
214		Đề nghị bổ sung nội dung thẩm quyền cho phép sử dụng tài liệu tại LTLS cấp tỉnh khi có yếu tố người nước ngoài thì giao Giám đốc Sở Nội vụ cấp tỉnh quyết định cho phép người nước ngoài được khai thác sử dụng TLLT tại LTLS cấp tỉnh.	SNV TP Hà Nội	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
215	Điều 35	Khái niệm “sử dụng tài liệu lưu trữ” còn chưa tách bạch giữa góc độ các cơ quan lưu trữ và độc giả. Khoản 1-5 và 7 là các biện pháp mà cơ quan lưu trữ cần tổ chức để phục vụ nhu cầu sử dụng TLLT, còn riêng khoản 6 là một trong những cách độc giả sử dụng tài liệu lưu trữ (để trích dẫn trong các công trình nghiên cứu) nhưng lại được quy định lẫn vào với các biện pháp của các cơ quan lưu trữ, vì thế khoản 6 cần xem lại.	Hội VTLT Việt Nam	Tiếp thu chỉnh sửa theo hướng quy định các nội dung sau trong Điều 16, Điều 32 dự thảo Luật
216		Đề nghị bổ sung nội dung để quy định về cơ quan có trách nhiệm hướng dẫn về sử dụng tài liệu lưu trữ trực tuyến.	UBND tỉnh Hà Giang	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
217	<i>Khoản 4</i>	Quy định các hình thức tổ chức sử dụng tài liệu lưu trữ “giới thiệu tài liệu lưu trữ trên phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử”, thực tế việc tiếp cận sử dụng tài liệu lưu trữ còn qua nhiều hình thức khác nhau như: mạng xã hội, các nền	Bộ Tư pháp	Tiếp thu, chỉnh sửa thành: “Giới thiệu tài liệu lưu trữ trên các phương tiện thông tin đại chúng và các phương tiện khác”.

		tăng xã hội khác như facebook, zalo...do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc đối với hình thức đã nêu trên để bảo đảm tính bao quát.		
218	Điều 36	Đề nghị quy định cụ thể việc “chụp” các loại giấy tờ vì bản chụp có thể được hiểu là bản thu được từ việc chụp bản gốc các loại giấy tờ từ các thiết bị có chức năng chụp như điện thoại, do đó rất khó xác định tính chính xác khi cơ quan, tổ chức hoặc Lưu trữ lịch sử xác nhận về nội dung thông tin đối với bản chụp có chứng thực tài liệu lưu trữ hoặc bản chụp được thực hiện qua điện thoại, máy ảnh.	SNV tỉnh Điện Biên	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
219	<i>Khoản 2</i>	Đề nghị xem xét, điều chỉnh điểm a, khoản 2 cho phù hợp với quy định hiện hành về công tác văn thư, cụ thể: “2. Sao tài liệu lưu trữ là bản chụp, bản in, bản số hóa có đầy đủ nội dung, thể thức chính xác như bản chính. <i>Các hình thức sao gồm: sao y, sao lục, trích sao.</i> <i>Các định dạng sao: sao từ tài liệu lưu trữ giấy sang giấy; sao từ tài liệu lưu trữ điện tử dang giấy, sao từ tài liệu lưu trữ giấy sang điện tử.”</i>	UBND tỉnh Bến Tre	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
220		Bổ sung hình thức sao từ điện tử sang điện tử.	Bộ Quốc phòng	Tiếp thu, làm rõ tại Điều 3 và Chương IV
221		Đề nghị bổ sung hình thức sao lục	Bộ Tài chính	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật

222	<i>Khoản 3</i>	Đề nghị sửa, bổ sung khoản a thành “a) Bản chứng thực tài liệu lưu trữ được thực hiện bằng việc chụp, in, số hóa từ bản gốc, bản chính văn bản có xác nhận của cơ quan, tổ chức hoặc Lưu trữ lịch sử về nội dung thông tin hoặc bản sao tài liệu lưu trữ do Lưu trữ cơ quan hoặc Lưu trữ lịch sử quản lý”	SNV TP Hải Phòng	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
223		Đề nghị sửa thành “Bản chứng thực tài liệu lưu trữ được thực hiện bằng việc chụp, in, số hóa từ bản gốc, bản chính, được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền hoặc Lưu trữ cơ quan hoặc Lưu trữ lịch sử quản lý xác nhận”	Bộ Tài chính	
224		Bổ sung nội dung: “Bản chứng thực tài liệu lưu trữ được thực hiện bằng việc chụp, in, số hóa từ bản gốc, bản chính văn bản có xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền”.	Bộ Quốc phòng Ban Cơ yếu CP	
225		Đề nghị gộp khoản 1 Điều 36 và khoản 3 Điều 36 thành một khoản để bảo đảm thống nhất trong hệ thống pháp luật đối với các quy định về chứng thực và cấp bản sao, bản sao y, bản sao lục, bản trích sao, cụ thể: - Khoản 1 Điều 36: “Thẩm quyền cấp bản sao, chứng thực lưu trữ a) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp bản sao, chứng thực tài liệu lưu trữ bảo quản tại Lưu trữ cơ quan.	SNV tỉnh Hải Dương	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật

		<p>b) Người đứng đầu Lưu trữ lịch sử có thẩm quyền cấp bản sao, chứng thực tài liệu lưu trữ đang bảo quản tại Lưu trữ lịch sử.”</p> <p>- Khoản 3 Điều 36: “Chứng thực tài liệu lưu trữ</p> <p>a) Bản chứng thực tài liệu lưu trữ được thực hiện bằng việc chụp, in, số hóa từ bản gốc, bản chính văn bản.</p> <p>b) Bản chứng thực tài liệu lưu trữ có giá trị như bản chính của văn bản”.</p>		
226	Điều 37	Đề nghị bổ sung từ “quyết định” vào sau từ “Thẩm quyền” ở tiêu đề của Khoản 2.	Ban Cơ yếu CP UBND tỉnh Hà Giang Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang	Tiếp thu ý kiến, chỉnh sửa dự thảo.
227		Điểm đ khoản 2 và khoản 4 Điều 37: gộp vào khoản 3 Điều 37. Lý do: nội dung quy định về việc mang tài liệu ra khỏi nơi lưu trữ.	Ban Cơ yếu CP	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Luật
228	<i>Khoản 4</i>	Đề nghị bỏ vì trong thực tế có rất nhiều trường hợp mượn tài liệu ra khỏi Lưu trữ cơ quan số lượng rất nhiều (VD: cả một công trình phục vụ điều tra, kiểm tra) nên khó có thể thực hiện số hóa rồi sau đó mới cho mượn được. Hơn nữa, trong khối tài liệu cho mượn đó có những tài liệu chỉ mức độ mật thì không được số hóa.	EVN	Tiếp thu, chỉnh sửa theo hướng lập bản dự phòng khi mang tài liệu lưu trữ gốc ra nước ngoài
229	Điều 38	Điều 38 dự thảo Luật quy định chung về điều kiện, năng lực của các tổ chức, cá	Bộ Tư pháp, VCCI	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo tại Chương VI dự thảo Luật

		<p>nhân tham gia hoạt động dịch vụ lưu trữ; đồng thời khoản 3 Điều này xác định có 02 loại giấy tờ gồm: giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ lưu trữ và chứng chỉ hành nghề lưu trữ. Tuy nhiên, Điều 38 chưa làm rõ giấy chứng nhận đủ điều kiện dịch vụ lưu trữ sẽ được cấp cho tổ chức hay cá nhân? Bên cạnh đó, theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Luật Đầu tư đã xác định việc quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh phải đảm bảo có các nội dung: đối tượng và phạm vi; hình thức; nội dung điều kiện; hồ sơ, trình tự, thủ tục... Do đó, quy định về điều kiện kinh doanh của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động lưu trữ cần phải được nghiên cứu để thiết kế lại.</p>		
230		<p>Đề nghị ban soạn thảo đánh giá nguồn nhân lực đáp ứng tiêu chí đề ra để có kế hoạch đào tạo, tránh trường hợp khi Luật có hiệu lực thì không có đủ nguồn lực đáp ứng về điều kiện.</p>	Tập đoàn Hoá chất Việt Nam	Tiếp thu, tiếp tục nghiên cứu
231		<ul style="list-style-type: none"> - Cần đưa ra những quy định cụ thể để quản lý về chất lượng dịch vụ lưu trữ rõ ràng, hiệu quả hơn Luật Lưu trữ trước đây - Đề nghị bỏ dịch vụ thuê chính lý tài liệu lưu trữ đồng thời đề nghị Ban soạn thảo chỉ giới hạn khái niệm “Chính lý tài liệu” là chỉ áp dụng trong lưu trữ lịch sử thôi, không áp dụng trong tất cả các cơ quan, tổ chức cá 	Tập đoàn EVN	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật

		nhân; vì các cơ quan, tổ chức, cá nhân tự chịu trách nhiệm lập hồ sơ chuẩn chỉ ngay từ đầu để giao nộp vào Lưu trữ cơ quan mới đảm bảo tính chính xác, toàn vẹn, đầy đủ của tài liệu, nhất là trong bối cảnh Chính phủ điện tử, doanh nghiệp điện tử hiện nay.		
232		Tên của mục này nên đặt là “Hoạt động dịch vụ lưu trữ và quản lý hoạt động dịch vụ lưu trữ”, hoặc nếu gọn hơn thì phải là “Quản lý hoạt động dịch vụ lưu trữ”. Trong mục này, cần quy định đầy đủ các loại dịch vụ lưu trữ, sau đó mới quy định các dịch vụ nào thuộc ngành, nghề kinh doanh có điều kiện? Tên của hai dịch vụ, gồm: a) Dịch vụ chỉnh lý tài liệu và d) Dịch vụ tư vấn đều chưa rõ nghĩa, dễ gây hiểu sai, nên cần chỉnh lại	Hội Lưu trữ Việt Nam	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật
233		Đề nghị xem xét không đưa hoạt động dịch vụ là ngành nghề kinh doanh có điều kiện vì như thế không phù hợp với chủ trương xã hội hoá hoạt động dịch vụ lưu trữ của Đảng và Nhà nước	Hiệp hội doanh nghiệp Lưu trữ Việt Nam, VCCI	Chỉnh sửa dự thảo Luật theo hướng quy định 02 hoạt động dịch vụ thuộc danh mục ngành, nghề kinh doanh có điều kiện là kinh doanh dịch vụ bảo quản tài liệu giấy, tài liệu khác và kinh doanh dịch vụ kho lưu trữ số
234		Đề nghị quy định rõ điều kiện năng lực của tổ chức khi tham gia hoạt động dịch vụ lưu trữ	Hiệp hội doanh nghiệp Lưu trữ Việt Nam	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo tại Chương VI

235	<i>Khoản 1</i>	Khoản 1: đề nghị bổ sung dịch vụ lưu trữ tài liệu lưu trữ điện tử để thống nhất với Điều 52	Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị, Hiệp hội Doanh nghiệp Lưu trữ Việt Nam, Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Luật
236		Điểm d khoản 1: đề nghị chỉnh sửa thành “Dịch vụ nghiên cứu, tư vấn, ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ lưu trữ”	Sở Nội vụ tỉnh Phú Yên	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Luật theo hướng “dịch vụ Tư vấn quản lý tài liệu lưu trữ và cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ”
237	<i>Khoản 2</i>	Khoản 2: đề nghị quy định cụ thể về trình độ chuyên môn của nhân viên thực hiện các bước quy trình nghiệp vụ bảo đảm phù hợp với các cá nhân làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các cá nhân làm việc trong doanh nghiệp	Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Luật theo hướng chỉ có cá nhân độc lập hành nghề lưu trữ mới cần Chứng chỉ hành nghề lưu trữ.
238		Điểm d khoản 2: đề nghị sửa thành “Chứng chỉ Nghiên cứu, tư vấn, ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ lưu trữ”	Sở Nội vụ tỉnh Phú Yên, Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hoá	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Luật theo hướng “dịch vụ Tư vấn quản lý tài liệu lưu trữ và cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ”
239		Khoản 2 Điều 38 cũng quy định cá nhân hành nghề lưu trữ <i>phải có chứng chỉ hành nghề lưu trữ</i> . Tuy nhiên, Bộ Tư pháp cho rằng, cùng với việc chứng minh được các ngành nghề được xác định tại khoản 1 Điều 38 dự thảo Luật cần thiết phải được quy định là ngành nghề kinh doanh có điều kiện thì cũng cần đánh giá cụ thể, làm rõ sự cần	Bộ Tư pháp	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa theo hướng cá nhân độc lập hành nghề lưu trữ mới cần Chứng chỉ hành nghề lưu trữ.

		thiết phải cấp chứng chỉ hành nghề lưu trữ cho các cá nhân hoạt động trong lĩnh vực này để đảm bảo không làm gia tăng chi phí tuân thủ pháp luật và tạo ra “rào cản” không cần thiết cho các cá nhân trong hoạt động kinh doanh.		
240		Điểm d khoản 2: đề nghị bỏ Chứng chỉ tư vấn vì những cá nhân có chứng chỉ hoạt động dịch vụ lưu trữ chính lý, số hoá, bảo quản đều có thể hoạt động tư vấn các dịch vụ.	Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk	Không tiếp thu Lý do: những cá nhân có chứng chỉ lĩnh vực chính lý, số hoá, bảo quản phục vụ cho hoạt động thực hiện các nghiệp vụ cụ thể. Chứng chỉ tư vấn phục vụ cho hoạt động quản lý chung bao gồm cả soạn thảo các văn bản hướng dẫn, kế hoạch thực hiện cho đến việc triển khai thực hiện nghiệp vụ nói chung.
241		Đề nghị bổ sung 1 khoản quy định “Trừ tổ chức hoạt động dịch vụ lưu trữ là các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Lưu trữ (Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh)	Sở Nội vụ tỉnh Hà Tĩnh,	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật
242		Đề nghị sửa lại thứ tự các khoản (có 2 khoản 2)	Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình, Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên, Sở Nội vụ thành phố Hà Nội	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật
243		Đề nghị 2 khoản 2 gộp thành 1 khoản	Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị	Không tiếp thu Lý do: để thuận lợi cho việc trích dẫn văn bản khi thực hiện

244	Điều 39			
245	<i>Khoản 1</i>	Điểm c khoản 1 đề nghị bổ sung như sau: “có bằng tốt nghiệp chuyên ngành lưu trữ hoặc tốt nghiệp chuyên ngành khác có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư, lưu trữ do các đơn vị được giao đào tạo chuyên ngành văn thư, lưu trữ”.	Sở Nội vụ tỉnh Hà Tĩnh, Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng	Tiếp thu chỉnh sửa theo ý kiến của Hiệp hội doanh nghiệp Lưu trữ Việt Nam
246		Điểm c khoản 1: đề nghị quy định cụ thể bằng tốt nghiệp chuyên ngành lưu trữ (trung cấp/ cao đẳng/ đại học)	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật
247		Điểm c khoản 1: đề nghị sửa lại “có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành lưu trữ hoặc bằng đại học chuyên ngành khác nhưng có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ lưu trữ do cơ quan có thẩm quyền cấp”	Hiệp hội doanh nghiệp Lưu trữ Việt Nam	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật
248		Điểm c khoản 1: đề nghị sửa lại thành: “có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành lưu trữ”	Sở Nội vụ thành phố Hà Nội	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật
249	<i>Khoản 2</i>	Điểm b khoản 2: đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét sửa đổi quy định về trường hợp không được cấp Chứng chỉ hành nghề lưu trữ đối với “ <i>Người đang chấp hành hình phạt tù hoặc đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục</i> ” vì các biện pháp xử lý hành chính quy định tại Chương I Phần thứ ba Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020) không có biện	Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật

		pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh		
250	<i>Khoản 3</i>	Khoản 3 Điều 39: sửa “khoản 3” thành “khoản 2”	Sở Nội vụ tỉnh Hà Nam, Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu, Sở Nội vụ tỉnh Hậu Giang, Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam, Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh, UBND tỉnh Đồng Nai, Bộ Quốc phòng, Tập đoàn EVN, Bộ Tài chính	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật
251	<i>Khoản 4</i>	Khoản 4: Đề nghị bổ sung như sau: Bộ Nội vụ thống nhất quản lý, cấp, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ hành nghề lưu trữ, quy định cụ thể thẩm quyền, nội dung kiểm tra, sát hạch cấp Chứng chỉ hành nghề lưu trữ.	Tập đoàn EVN	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật
252		Khoản 4: đề nghị nghiên cứu lại vì dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP (khoản 10 Điều 25) quy định Hội được cấp Chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật	Hiệp hội doanh nghiệp Lưu trữ Việt Nam	Không tiếp thu Lý do: nhằm thống nhất quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ, tránh tình trạng cấp Chứng chỉ tràn lan không bảo đảm chất lượng
253		Đề nghị bổ sung quy định về chế tài xử phạt các hành vi vi phạm trong việc sử dụng Chứng chỉ hành nghề lưu trữ nhằm tạo cơ	Sở Nội vụ tỉnh Hà Nam	Tiếp thu, nghiên cứu quy định tại văn bản hướng dẫn chi tiết dưới Luật

		sở pháp lý cho các cơ quan có căn cứ để xử lý các vi phạm trọng thực tiễn		
	Chương IV			
254		Tại các Điều 40, 41, 42, 43, 44 và 47 dự thảo Luật giao Bộ Nội vụ quy định chi tiết. Tuy nhiên đây là vấn đề liên quan đến chức năng quản lý của nhiều bộ, ngành, trong đó có Bộ Thông tin và Truyền thông. Do đó đề nghị giao Chính phủ quy định chi tiết các nội dung này	Bộ Công an	Giải trình: Những nhiệm vụ giao Bộ Nội vụ là trách nhiệm của Bộ Nội vụ theo Nghị định số 63/2022/NĐ-CP
255		Chương IV quy định về hệ thống quản lý tài liệu lưu trữ điện tử, việc tạo lập, thu thập... tài liệu lưu trữ điện tử, tuy nhiên, một số nội dung quy định chưa rõ, chưa bao quát tới các vấn đề cần điều chỉnh. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung một số nội dung liên quan đến lưu trữ điện tử như: giá trị của tài liệu lưu trữ điện tử; quản lý các phiên bản của tài liệu lưu trữ điện tử; quản lý số hóa tài liệu; quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ; tích hợp liên thông tài liệu lưu trữ điện tử... để tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện	Bộ Tư pháp	Tiếp thu chỉnh sửa tại Chương IV Lưu trữ điện tử và các văn bản quy định chi tiết dưới Luật
256		- Đề nghị bổ sung quy định về giá trị pháp lý của tài liệu lưu trữ điện tử. - Đề nghị quy định cụ thể, chi tiết quy trình nghiệp vụ công tác lưu trữ điện tử	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Bộ Tài chính	Tiếp thu chỉnh sửa tại Chương IV Lưu trữ điện tử và các văn bản quy định chi tiết dưới Luật

257		Về tên gọi của chương này, một số ý kiến cho rằng nên chỉnh lại thành “Quản lý tài liệu lưu trữ điện tử” cho đúng với nội dung bên trong. Ngoài ra, có ý kiến cho rằng tại sao cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử được quy định trong chương 2, nhưng tài liệu lưu trữ điện tử lại quy định ở chương 4	Hội Lưu trữ Việt Nam	Tiếp thu chỉnh sửa tại Chương IV Lưu trữ điện tử và các văn bản quy định chi tiết dưới Luật
258	Điều 40	Khoản 1, 2, 3 đề nghị kết cấu gọn lại	Tập đoàn Hoá chất Việt Nam	Tiếp thu chỉnh sửa tại Chương IV Lưu trữ điện tử
259		Đề nghị bổ sung 01 khoản quy định về việc bảo mật tài liệu lưu trữ, cụ thể như sau: “3a. Hệ thống quản lý tài liệu lưu trữ điện tử đảm bảo bảo mật tài liệu lưu trữ điện tử theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, cơ yếu.”	Ban Cơ yếu Chính phủ	Tiếp thu chỉnh sửa tại Chương IV Lưu trữ điện tử
260	<i>Khoản 1</i>	Đề nghị sửa thành: “Hệ thống quản lý tài liệu lưu trữ điện tử phải bảo đảm các chức năng của hoạt động lưu trữ điện tử” và bỏ khoản 3	Bộ Tài chính	Tiếp thu chỉnh sửa tại Chương IV Lưu trữ điện tử
261	<i>Khoản 4</i>	Khoản 4: đề nghị xem xét, bổ sung quy định Hệ thống quản lý tài liệu điện tử tin cậy phải bảo đảm xác thực được tài liệu lưu trữ điện tử được ký số có thời hạn bảo quản lâu dài, vĩnh viễn (nếu có). Lý do: để phù hợp với quy định xác thực tài liệu lưu trữ điện tử được nêu tại khoản 1 Điều 40 dự thảo Luật	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Tiếp thu chỉnh sửa tại Chương IV Lưu trữ điện tử

262	<i>Khoản 5</i>	Khoản 5 đề nghị chỉnh sửa cho phù hợp vì không chỉ “ <i>Tài liệu lưu trữ điện tử thuộc thành phần nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử</i> ” mới cần “ <i>phải được bảo quản trong Hệ thống quản lý tài liệu lưu trữ điện tử tin cậy từ ngay khi tài liệu được tạo lập hoàn chỉnh nội dung và thể thức</i> ”. Hơn nữa, nhiều trường hợp, khi tạo lập tài liệu điện tử chưa thể xác định được tài liệu đó có thuộc thành phần nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử hay không	UBND tỉnh Hà Giang,	Giải trình: Đã là tài liệu lưu trữ thì đều được giữ lại để làm bằng chứng và phải chứng minh được tính toàn vẹn của tài liệu.
263	<i>Khoản 4,5,6</i>	Bỏ cụm từ “tin cậy”	Bộ Tài chính	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật
264	Điều 41	Khoản 4: Đề nghị quy định quản lý tài liệu lưu trữ bảo quản có thời hạn sau khi tài liệu đó được số hoá (có huỷ hay không) và nếu được huỷ thì cần quy định thời hạn huỷ tài liệu	UBND thành phố Đà Nẵng, Sở Nội vụ thành phố Hà Nội	Tiếp thu, chỉnh sửa tại Điều 26 dự thảo Luật
265		Khoản 5: đề nghị bỏ nội dung: “hoặc bằng hình thức khác tương tự” không rõ nghĩa. Và bổ sung như sau: “Trường hợp cơ quan, đơn vị thuê đơn vị khác thực hiện số hóa tài liệu lưu trữ thì đơn vị số hóa chịu trách nhiệm xác thực vào tài liệu lưu trữ đã số hóa bằng ký số hoặc bằng hình thức khác tương tự”	Tập đoàn EVN	Giải trình: - Ký số chỉ là hình thức xác thực số đối với tài liệu trong giai đoạn hiện tại, tương lai gần sẽ có hình thức xác thực khác tương tự. - Cơ quan, tổ chức quản lý tài liệu và tổ chức thực hiện số hóa phải có trách nhiệm xác thực, đó không phải trách nhiệm của các nhà thầu.
266		Khoản 5: đề nghị làm rõ cụm từ “hình thức khác tương tự” là hình thức nào	UBND tỉnh Đồng Nai	Giải trình: hình thức khác tương tự chưa có trong giai đoạn hiện tại, nhưng có thể xuất hiện trong một vài năm tới

267	Điều 42			
268	<i>Khoản 1</i>	Khoản 1: Đề nghị xem xét thống nhất thời hạn thu thập như đối với tài liệu giấy	Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình, Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên, UBND tỉnh Kon Tum, Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang, Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị, Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hoà, UBND tỉnh An Giang, Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh, Sở Nội vụ tỉnh Nam Định, Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum, Bộ Tư pháp, UBND tỉnh Bình Dương	Tiếp thu, chỉnh sửa theo hướng thống nhất thời hạn nộp lưu tài liệu không phân biệt vật mang tin, trong đó, thời hạn nộp lưu vào Lưu trữ cơ quan là 365 ngày kể từ ngày công việc kết thúc và nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử là 3 năm kể từ năm công việc kết thúc (Điều 11)
269		Thời hạn 7 ngày nộp lưu vào Lưu trữ cơ quan và 30 ngày nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử: đề nghị quy định đây là thời gian sớm nhất được phép nộp lưu hồ sơ, tài liệu lưu trữ điện tử	UBND tỉnh An Giang	
270		Đề nghị xem xét nâng thời hạn nộp lưu tài liệu lưu trữ điện tử lên 01 tháng (trong thời hạn 30 ngày) kể từ ngày công việc kết thúc để đơn vị, cá nhân có thời gian chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện tài liệu trước khi nộp lưu	Bộ Nội vụ, Kiểm toán nhà nước, UBND tỉnh Lào Cai, Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng,	

			Sở Nội vụ tỉnh Hà Tĩnh, Sở Nội vụ tỉnh Vĩnh Phúc, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, Sở Nội vụ tỉnh Đắk Nông	
271		Điểm a khoản 1: Đề nghị nâng lên 15 ngày để phù hợp thực tế (tương tự một số loại văn bản phải sau 15 ngày mới có hiệu lực thi hành)	Tập đoàn EVN, Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam	
272		Điểm a khoản 1: đề nghị xem xét, bổ sung thời hạn nộp lưu đối với hồ sơ, tài liệu xây dựng cơ bản	Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hoá	
273		Điểm b khoản 1: Đề nghị hiệu chỉnh như sau: Thời hạn nộp lưu tài liệu lưu trữ điện tử vào Lưu trữ lịch sử: Trong thời hạn 02 năm kể từ năm công việc kết thúc, cơ quan, tổ chức thuộc Danh mục cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu có trách nhiệm nộp lưu tài liệu có giá trị bảo quản vĩnh viễn vào Lưu trữ lịch sử	Tập đoàn EVN	
274	<i>Khoản 3</i>	Khoản 3: đề nghị cân nhắc trường hợp tài liệu được lập, lưu trữ điện tử đối với tài liệu có thời hạn theo đúng quy định pháp lý thì không cần phải thu thập tài liệu giấy vào lưu trữ hiện hành	UBND thành phố Đà Nẵng	Tiếp thu nghiên cứu quy định tại văn bản chi tiết dưới Luật

275		Khoản 3 đề nghị chỉnh sửa như sau: “Trường hợp tài liệu lưu trữ điện tử và tài liệu lưu trữ giấy có nội dung trùng nhau thì thu thập loại nào có thành phần hồ sơ đầy đủ hơn”	Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hoà	Tiếp thu nghiên cứu quy định tại văn bản chi tiết dưới Luật
276		Khoản 3: đề nghị sửa như sau: “Trường hợp tài liệu lưu trữ điện tử và tài liệu lưu trữ giấy có nội dung trùng nhau thì ưu tiên thu thập tài liệu lưu trữ điện tử”	Tập đoàn EVN	Tiếp thu nghiên cứu quy định tại văn bản chi tiết dưới Luật
277		Đề nghị xem lại nội dung quy định khoản 3 vì chưa xử lý được nhu cầu lưu trữ điện tử thay cho lưu trữ giấy	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Tiếp thu nghiên cứu quy định tại văn bản chi tiết dưới Luật
278	Điều 43	Khoản 4: đề nghị chỉnh sửa như sau: “ <i>Thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật tài liệu lưu trữ điện tử phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, cơ yếu và an ninh thông tin mạng.</i> ”	Ban Cơ yếu Chính phủ	Tiếp thu, chỉnh sửa tại Chương IV dự thảo Luật
279	Điều 45	Bổ sung 1 khoản quy định: “Bộ Nội vụ hướng dẫn chi tiết việc xác thực tài liệu lưu trữ điện tử”	Sở Nội vụ tỉnh Phú Yên, Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai	Tiếp thu nghiên cứu quy định tại văn bản chi tiết dưới Luật
280	Điều 46	Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định về thẩm quyền, quy trình, thủ tục huỷ tài liệu lưu trữ điện tử hết giá trị tại dự thảo Luật hoặc giao thẩm quyền cho cơ quan, đơn vị có trách nhiệm hướng dẫn nội dung này	Sở Nội vụ thành phố Cần Thơ, Bộ Tài chính	Tiếp thu chỉnh sửa Điều 26 dự thảo Luật và nghiên cứu quy định tại văn bản chi tiết dưới Luật

281		Khoản 2: Đề nghị quy định “mở” đối với nội dung tiêu huỷ tài liệu lưu trữ điện tử theo hướng xoá toàn bộ dữ liệu trên hệ thống hoặc chuyển trạng thái “đã huỷ” và không cần xoá tệp tin trên hệ thống trong trường hợp đơn vị, địa phương đủ năng lực và thiết bị lưu trữ	UBND thành phố Đà Nẵng	Tiếp thu chỉnh sửa Điều 26 dự thảo Luật và nghiên cứu quy định tại văn bản chi tiết dưới Luật
282		Khoản 2 đề nghị sửa nội dung “Việc huỷ tài liệu lưu trữ điện tử phải bảo đảm thông tin đã bị huỷ không thể tiếp cận, sử dụng lại được trên Hệ thống quản lý tài liệu lưu trữ điện tử ”	Bộ Quốc phòng	Tiếp thu chỉnh sửa Điều 26 dự thảo Luật và nghiên cứu quy định tại văn bản chi tiết dưới Luật
283	Điều 47	Khoản 2 đề nghị sửa lại: “Hạ tầng công nghệ thông tin của Kho Lưu trữ số gồm hạ tầng trung tâm dữ liệu chính, hạ tầng trung tâm dữ liệu dự phòng và hệ thống bảo hiểm lưu trữ	Bộ Quốc phòng	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật
284		Bổ sung quy định cụ thể về việc xây dựng, lắp đặt “Kho Lưu trữ số” để bảo đảm việc thực hiện có căn cứ, đúng pháp luật, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số tại các địa phương hiện nay.	Sở Nội vụ tỉnh Hải Dương	Tiếp thu nghiên cứu chỉnh sửa tại Điều 27 dự thảo Luật và nghiên cứu quy định tại văn bản chi tiết dưới Luật
Chương V				
285		Đề nghị sửa tên Chương thành “Quản lý về lưu trữ”	UBND tỉnh Bình Dương	Giải trình: tên Chương thực hiện theo quy định chung về xây dựng Luật
286		- Một số ý kiến bản khoản: Nội dung các chương trên đều là những biện pháp quản lý nhà nước đối với tài liệu lưu trữ, hoạt động lưu trữ, vậy tại sao cần có chương	Hội Văn thư Lưu trữ Việt Nam	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Luật

		<p>“Quản lý nhà nước về lưu trữ”. Từ “lưu trữ” trong chương này có thể hiểu theo nhiều nghĩa (tài liệu lưu trữ, hoạt động lưu trữ, công tác lưu trữ...), nên đây là từ đa nghĩa. Trong khi đó, từ này lại chưa được giải thích ở chương 1. Vì vậy sẽ gây khó khăn cho việc giải thích, hướng dẫn và thực hiện.</p> <p>- Ngoài ra, nhiều ý kiến đề nghị: trong Luật Lưu trữ cần quy định và phân biệt rõ: nội dung, trách nhiệm và biện pháp quản lý nhà nước về lưu trữ với nội dung, trách nhiệm và biện pháp quản lý công tác lưu trữ/ hoạt động lưu trữ của từng cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp (các cơ quan có tư cách pháp nhân). Hiện nay, thực tế đang có sự nhầm lẫn về nhận thức, nên dự thảo Luật sửa đổi cần làm rõ.</p> <p>- Cũng có ý kiến cho rằng, không nên có chương này, hoặc nên đưa những quy định của chương này lên Chương 1.</p>		
287	Điều 48	<p>- Đề nghị quy định các nhiệm vụ của Bộ Nội vụ trong việc chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về lưu trữ; chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức thực hiện Luật Lưu trữ, xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia tài liệu lưu trữ điện tử...</p>	Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;	Giải trình: nhiệm vụ của Bộ Nội vụ đã được quy định cụ thể trong Luật khi giao Bộ Nội vụ quy định chi tiết nội dung

		<p>- Bổ sung 01 điều riêng quy định trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc tổ chức triển khai thực hiện Luật Lưu trữ, với các nội dung nhiệm vụ như:</p> <p>+ Ban hành quy định cụ thể về công tác lưu trữ tại cơ quan, địa phương thuộc quyền quản lý.</p> <p>+ Xây dựng, quản lý cơ sở lưu trữ tài liệu và cơ sở dữ liệu điện tử về lưu trữ.</p> <p>+ Bố trí kinh phí, địa điểm, trang thiết bị, nguồn nhân lực... để thực hiện (qua khảo sát cho thấy việc bảo quản tài liệu tại cấp huyện, cấp xã ở nhiều địa phương chưa được quan tâm, không có nơi bảo quản tài liệu, thiếu trang thiết bị bảo quản...).</p> <p>- Bổ sung các điều quy định về trách nhiệm của Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và truyền thông... trong việc tổ chức thực hiện Luật Lưu trữ đối với các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý.</p>		
288		<p>Nghiên cứu, bổ sung sau khoản 3: “Ban Cơ yếu Chính phủ có trách nhiệm quản lý, cung cấp giải pháp bảo vệ bí mật nhà nước dùng mật mã, cung cấp dịch vụ chứng thực</p>	<p>Bộ Quốc phòng</p>	<p>Nghiên cứu quy định tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật</p>

		chữ ký số chuyên dùng Chính phủ phục vụ xác thực tài liệu điện tử cho các cơ quan Đảng, Nhà nước trong hoạt động lưu trữ”		
289		Đề đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao cho Ban Cơ yếu Chính phủ tại các văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung một khoản quy định về trách nhiệm của Ban Cơ yếu Chính phủ trong hoạt động lưu trữ, cụ thể như sau: “ <i>3a. Ban Cơ yếu Chính phủ có trách nhiệm quản lý, cung cấp giải pháp bảo vệ bí mật nhà nước dùng mật mã, cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ phục vụ xác thực tài liệu điện tử cho các cơ quan Đảng, Nhà nước trong hoạt động lưu trữ.</i> ”	Ban Cơ yếu Chính phủ	Nghiên cứu quy định tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật
290		Đề nghị tách riêng nhiệm vụ quản lý nhà nước về lưu trữ và quản lý về lưu trữ	UBND tỉnh Bình Dương	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật
291	Điều 49	Khoản 5 đề nghị bổ sung nội dung sau: “Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý vi phạm pháp luật về công tác	Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo

		lưu trữ; xử phạt hành chính đối với tổ chức, cá nhân vi phạm trong lĩnh vực lưu trữ do Chính phủ quy định chi tiết”		
292		Khoản 7: đề nghị sửa lại thành “Sơ kết, tổng kết công tác lưu trữ”	Sở Nội vụ thành phố Hà Nội	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo
293	Điều 50	Kinh phí cho công tác lưu trữ đề nghị bổ sung thêm điều kiện: các đơn vị không bố trí được kho lưu trữ thì có thể thuê tổ chức, cơ quan lưu trữ thực hiện lưu trữ tài liệu kế toán trên cơ sở hợp đồng lưu trữ theo quy định của pháp luật (như Điều 11 Mục I Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán) nhằm tạo thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị chưa bố trí đủ diện tích kho lưu trữ hoặc kho lưu trữ chưa đáp ứng yêu cầu của pháp luật.	Bộ Y tế	Giải trình: Không quy định nội dung cụ thể này trong Luật. Việc quản lý, cấp và sử dụng ngân sách của cơ quan lưu trữ được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước
294		Tại khoản 1 Điều 50 đề nghị quy định cụ thể mức trích kinh phí hàng năm từ chi thường xuyên cho công tác lưu trữ.	UBND tỉnh Lào Cai	Giải trình: Không quy định nội dung cụ thể này trong Luật. Việc quản lý, cấp và sử dụng ngân sách của cơ quan lưu trữ được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước
295		Đề nghị bổ sung nội dung quy định Bộ chuyên ngành quy định chi tiết mức hỗ trợ kinh phí bảo quản và phát huy giá trị tài liệu thuộc diện quý, hiếm.	Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hoà	Giải trình: Không quy định nội dung cụ thể này trong Luật. Việc quản lý, cấp và sử dụng ngân sách của cơ quan lưu trữ được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước
296		Đề nghị quy định theo hướng Bộ Nội vụ quy định chi tiết định mức kinh tế, kỹ thuật	Bộ Công an	Tiếp thu, nghiên cứu quy định tại văn bản quy định chi tiết dưới Luật

		và phương pháp xác định đơn giá các hạng mục kinh phí cho công tác lưu trữ được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước. Vì hiện tại chỉ có Thông tư hướng dẫn chi đối với nội dung chỉnh lý tài liệu, các nội dung khác chưa có quy định cụ thể.		
297	Điều 51	Điểm a khoản 1 đề nghị bổ sung như sau: “Hợp tác quốc tế về lưu trữ được thực hiện trên cơ sở tuân thủ pháp luật Việt Nam, điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và thỏa thuận quốc tế theo thẩm quyền; tôn trọng độc lập, chủ quyền, bình đẳng, các bên cùng có lợi”	Sở Nội vụ thành phố Cần Thơ	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Luật
298		Điểm b khoản 1 đề nghị bổ sung như sau: “Trường hợp Việt Nam chưa ký kết hoặc chưa gia nhập điều ước quốc tế có liên quan thì việc hợp tác quốc tế về lưu trữ được thực hiện theo nguyên tắc có đi có lại nhưng không trái Hiến pháp, pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam , phù hợp với pháp luật và thông lệ quốc tế”.	Sở Nội vụ thành phố Cần Thơ	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Luật
299		Điểm đ khoản 2: đề nghị bỏ từ “văn thư”	Sở Nội vụ tỉnh Hà Nam	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Luật
	Chương VI			
300	Điều 52	Khoản 4: đề nghị sửa thành “Dịch vụ nghiên cứu, tư vấn, ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ lưu trữ”	Sở Nội vụ tỉnh Phú Yên, Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Luật theo hướng “dịch vụ Tư vấn quản lý tài

				liệu lưu trữ và cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ”
301		Đề nghị chỉnh sửa như sau: Bổ sung ngành, nghề số thứ tự 228 đến số thứ tự 232 vào sau số thứ tự 227 của Phụ lục IV Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15.	Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật
302	Điều 53	Đề nghị chỉnh sửa như sau: Bổ sung số thứ tự 10, số thứ tự 11 vào sau số thứ tự 9 Mục V Đề mục B Phụ lục số 1 Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13.	Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật
303	Điều 55	Tên điều là Điều khoản chuyên tiếp. Nội dung là “Luật này được Quốc hội thông qua....”. Đề nghị chỉnh sửa nội dung cho phù hợp với tên Điều 55	Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam, Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật
Các ý kiến khác				
304	Về bố cục	Đề nghị chuyển “Chương IV quy định về tài liệu lưu trữ điện tử” thành 1 mục thuộc Chương III vì Chương IV của dự thảo Luật lưu trữ (sửa đổi) quy định về các hoạt động lưu trữ.	Sở Nội vụ tỉnh Nam Định	Chỉnh sửa lại bố cục dự thảo Luật Lưu trữ (sửa đổi) bảo đảm làm rõ các hoạt động nghiệp vụ lưu trữ và các chính sách đã được Quốc hội thông qua giai đoạn lập đề nghị xây dựng Luật Lưu trữ (sửa đổi)
305		Đề nghị chuyển “ <i>Khoản 4 Điều 19. “Lưu trữ Lịch sử các cấp sự tâm, tiếp nhận tài liệu lưu trữ tư trên cơ sở thỏa thuận”</i> vào Mục 2 Chương 2 “ <i>Quản lý tài liệu lưu trữ tư</i> ” cho thống nhất	Sở Nội vụ tỉnh Nam Định	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật

306		Đề nghị bổ sung Mục 5 Chương 3 quy định về giải mật tài liệu lưu trữ. Chuyển Hoạt động dịch vụ lưu trữ thành Mục 6	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	Giải mật tài liệu lưu trữ là một hoạt động nằm trong nghiệp vụ tổ chức sử dụng tài liệu lưu trữ. Trong dự thảo chỉ quy định 01 điều về giải mật TLLT tại LTLS, vì vậy không phù hợp để bổ cục tháng 01 mục về giải mật TLLT
307		Nội dung dự thảo Luật cần kết cấu hợp lý hơn, theo đó đề nghị bố cục nội dung dự thảo theo hướng sắp xếp các chương theo quy trình thực hiện lưu trữ, ví dụ như: <i>chương I quy định chung, chương II hoạt động lưu trữ, chương III lưu trữ truyền thống, chương IV lưu trữ điện tử; chương V trách nhiệm quản lý nhà nước về lưu trữ, chương VI điều khoản thi hành.</i> Bên cạnh đó, nội dung Điều 8, Điều 9 về quản lý tài liệu lưu trữ điện tử, cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử quy định thống nhất tại Chương IV của dự thảo về lưu trữ điện tử; đối với nội dung về hoạt động lưu trữ cần thiết kế cách thức thực hiện, hình thức thể hiện, thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đối với lưu trữ lịch sử, chỉ áp dụng đối với tài liệu có giá trị đặc biệt, cần có thiết kế phù hợp, không quy định lồng ghép như Dự thảo.	Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính	Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật

308		<p>Cách bố cục như dự thảo chưa tách bạch giữa Lưu trữ công và Lưu trữ tư, giữa quản lý nhà nước và trách nhiệm quản lý của các cơ quan, tổ chức đối với công tác lưu trữ... Đặc biệt, vấn đề quản lý tài liệu lưu trữ điện tử, CSDL TLLT điện tử lại đang được tách ở hai chương (chương 2 và chương 4) nên chưa hợp lý.</p> <p>Xem xét cấu trúc thành 07 chương:</p> <p>Chương 1: Quy định chung</p> <p>Chương 2: Lưu trữ công</p> <p>Chương 3: Lưu trữ tư</p> <p>Chương 4: Quản lý tài liệu lưu trữ số</p> <p>Chương 5: Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ lưu trữ</p> <p>Chương 6: Quản lý nhà nước về lưu trữ</p> <p>Chương 7: Điều khoản thi hành</p> <p>Nếu bố cục 6 chương thì gộp chương 2 với chương 3.</p>	Hội Văn thư - Lưu trữ Việt Nam	Tiếp thu chỉnh sửa bố cục dự thảo Luật theo hướng tách thành các Chương riêng về: những quy định chung; quản lý tài liệu lưu trữ; hoạt động nghiệp vụ lưu trữ; lưu trữ điện tử; lưu trữ tư; hoạt động dịch vụ lưu trữ; quản lý nhà nước về lưu trữ và điều khoản thi hành
309		<p>Bố cục Luật Lưu trữ (sửa đổi) cần bám sát chặt chẽ vào 4 chính sách. Chương 2 nên tách phần cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử để ghép với Chương 5, bổ sung thêm Chương về quản lý tài liệu lưu trữ tư</p>	Nguyễn Lan Phương (ý kiến cá nhân trên Công thông tin điện tử Bộ Nội vụ)	Nghiên cứu, tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Luật

310		<p>Chương I: Đề nghị bổ sung Điều về người làm công tác lưu trữ (giữ nguyên Điều 7 Luật Lưu trữ năm 2011)</p> <p>Chương III: bổ sung thêm Điều về “Xác định giá trị tài liệu” và “Công tác tiêu hủy”</p> <p>Chương V: bổ sung 1 điều quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chế độ đối với người làm công tác lưu trữ</p>	Bộ Tài chính	Nghiên cứu quy định tại văn bản chi tiết dưới Luật
	Nội dung khác			
311		Đề nghị cân nhắc bổ sung 01 Chương về khen thưởng và kỷ luật đối với việc tổ chức thực hiện Luật nêu xác định có những nội dung riêng thuộc lĩnh vực lưu trữ. Trong đó, cần xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và tổ chức, cá nhân tham gia vào cung cấp dịch vụ lưu trữ	Vụ Pháp chế Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên, Sở Nội vụ tỉnh Hải Dương	Tiếp thu theo hướng quy định nội dung xử lý vi phạm hành chính tại Chương VII dự thảo Luật
312		Đề nghị cụ thể các tên gọi “cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lưu trữ”, “cơ quan tham mưu thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác lưu trữ”, “cơ quan quản lý nhà nước về lưu trữ cấp huyện”, “cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ”, “người đứng đầu Lưu trữ lịch sử”, “người đứng	Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình	Tiếp thu ý kiến góp ý

		đầu cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lưu trữ các cấp”		
313		Đề nghị bổ sung điều khoản quy định quản lý hồ sơ, tài liệu; giao nộp hồ sơ tài liệu vào lưu trữ đối với tổ chức Đảng bộ phận, Chi bộ cơ sở hoạt động trong các cơ quan nhà nước.	UBND tỉnh An Giang, Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam	Việc lập và giao nộp hồ sơ thuộc nội dung của công tác văn thư, không thuộc nghiệp vụ lưu trữ.
314		Tại các Điều 12, Điều 15 và Điều 16, đề nghị rà soát lại thẩm quyền của “Bộ Nội vụ” hay “Bộ trưởng Bộ Nội vụ” cho chính xác, phù hợp với thẩm quyền tương ứng của các chủ thể ban hành văn bản ở các văn bản pháp luật hiện hành liên quan.	SNV tỉnh Đắk Lắk	Tiếp thu ý kiến góp ý, chỉnh sửa dự thảo.
315		Đề nghị quy định thống nhất thuật ngữ “người” hoặc “cá nhân” tại các Điều, khoản sau: khoản 35 Điều 3, khoản 2 Điều 38, khoản 1 Điều 39.	SNV tỉnh Yên Bái	Tiếp thu ý kiến góp ý, chỉnh sửa dự thảo.
316		Bổ quy định giải mật tài liệu lưu trữ cơ quan	Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam	Dự thảo Luật chỉ quy định giải mật tài liệu lưu trữ tại Lưu trữ lịch sử.
317		Đề nghị bổ sung quy định việc xác định đơn giá thực hiện các hoạt động nghiệp vụ lưu trữ đối với các tổ chức, cá nhân tham gia vào việc cung cấp dịch vụ lưu trữ	Sở Nội vụ tỉnh Hải Dương	Việc xác định đơn giá thực hiện các hoạt động nghiệp vụ lưu trữ được quy định tại văn bản dưới Luật.
318		Qua rà soát toàn bộ dự thảo Luật, Bộ Tư pháp nhận thấy, có nhiều nội dung dự kiến giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết (12/14 nội dung), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát kỹ lưỡng để đảm bảo việc	Bộ Tư pháp	Tiếp thu ý kiến góp ý, rà soát các nội dung dự kiến giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết.

		giao nhiệm vụ quy định chi tiết là đúng thẩm quyền. Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chuẩn bị dự thảo các văn bản quy định chi tiết để trình đồng thời với dự án Luật làm cơ sở cho các cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.		
319		Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, nghiên cứu điều chỉnh đối với nội dung phân cấp, phân quyền cơ quan quy định chi tiết, hướng dẫn các nội dung thực hiện Luật Lưu trữ (sửa đổi) cho phù hợp với quy định của pháp luật	UBND tỉnh Đồng Nai	
320		Đề nghị bổ sung 01 điều ngay trên Điều 7, với nội dung như sau: “Người làm lưu trữ. 1. Người làm lưu trữ ở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập phải có đủ các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ lưu trữ và kiến thức cần thiết khác phù hợp với công việc; được hưởng chế độ, quyền lợi tương ứng trong cơ quan, tổ chức và được hưởng phụ cấp ngành nghề đặc thù, chính	Tập đoàn EVN	Tiếp thu nghiên cứu quy định tại văn bản chi tiết dưới Luật

		<p>sách ưu đãi khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Người làm lưu trữ không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này phải được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ lưu trữ và kiến thức cần thiết khác phù hợp với công việc; được hưởng chế độ, quyền lợi của người lao động làm việc trong tổ chức đó.</p> <p>3. Người được giao kiêm nhiệm làm lưu trữ phải được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ lưu trữ và những kiến thức cần thiết khác phù hợp với công việc.</p> <p>4. Bộ Nội vụ quy định chi tiết tiêu chuẩn, chức danh, ngạch bậc lương, phụ cấp ngành cho người làm lưu trữ tại cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, các Tập đoàn kinh tế nhà nước”</p>		
321		Đề nghị bổ sung quy định rõ chế độ “người làm công tác lưu trữ được hưởng chế độ phụ cấp độc hại” để việc thực hiện được thống nhất, đồng bộ.	Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk	Không quy định về tổ chức, phụ cấp, chế độ người làm công tác lưu trữ trong Luật chuyên ngành.
322		Đề nghị bổ sung quy định về Lưu trữ lịch sử cấp huyện, đồng thời sửa đổi khoản 15 Điều 3, điểm b Khoản 2 Điều 11 dự thảo Luật; bổ sung điểm c vào Khoản 2 Điều 11	SNV tỉnh Quảng Ninh	Việc tổ chức LTLS cấp huyện không phù hợp với quy định tinh giản tổ chức bộ máy và tình hình phát triển của tài liệu lưu trữ điện tử như hiện nay.

		dự thảo: Khôi phục lại Lưu trữ lịch sử ở cấp huyện.		
323		Khoản 2 Điều 16 và khoản 2 Điều 18 nên chuyển sang Điều 13 để tập trung thống nhất về tài liệu lưu trữ quý, hiếm.	SNV TP Hà Nội	Điều 13 quy định về quản lý tài liệu lưu trữ quý, hiếm không phân biệt chủ sở hữu. Còn các nội dung của Điều 16, 18 quy định về tài liệu lưu trữ quý, hiếm của cá nhân (TLLT tư).
324		Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch được giao nhiệm vụ xây dựng đề nghị Luật Di sản văn hóa (sửa đổi). Hồ sơ đề nghị luật này có bổ sung một nội dung mới quy định về “di sản tư liệu” bao gồm cả tài liệu lưu trữ. Do đó, để đảm bảo thống nhất giữa các dự án luật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo trao đổi với Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch về các nội dung liên quan đến di sản tư liệu.	Bộ Tư Pháp	Tiếp thu ý kiến góp ý
325		Xem xét bổ sung thêm quy định về việc số hoá tài liệu tại Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử.	Sở Nội vụ tỉnh Đắk Nông	Tiếp thu nghiên cứu quy định tại văn bản chi tiết dưới Luật
	Thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản	Đánh số thứ tự các dự thảo Luật: đề nghị thực hiện theo quy định khoản 2 Điều 39 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP	Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng	Tiếp thu ý kiến góp ý, chỉnh sửa dự thảo.
326		Đề nghị thống nhất sử dụng thuật ngữ “người” hoặc “cá nhân” tại khoản 35 Điều 3, khoản 2 Điều 38, khoản 1 Điều 39	Sở Nội vụ tỉnh Yên Bái	Tiếp thu ý kiến góp ý, chỉnh sửa dự thảo.

327		Đề nghị sửa phần căn cứ ban hành văn bản thành in nghiêng theo quy định tại Điều 34 Nghị quyết số 351/2017/UBTVQH14 ngày 14/3/2017 của Ủy ban thường vụ quốc hội.	Sở Nội vụ tỉnh Vĩnh Phúc	Tiếp thu ý kiến góp ý, chỉnh sửa dự thảo.
328		<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng thống nhất dấu “;” hoặc “.” khi kết thúc mỗi điểm - Bổ sung dấu “.” ở cuối khoản - Điều chỉnh thống nhất cách viết hoa tại các cụm từ “Phông Lưu trữ quốc gia/Nhà nước Việt Nam” hay “Phông lưu trữ quốc gia/Nhà nước Việt Nam” 	Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam	Tiếp thu ý kiến góp ý, chỉnh sửa dự thảo.
329		Điều 2, từ khoản 17-19 đề nghị sửa lại để không trùng về câu, chữ, ngữ nghĩa, bảo đảm tính thống nhất của văn bản Luật	Nguyễn Lan Phương (ý kiến cá nhân trên Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ)	Tiếp thu ý kiến góp ý, chỉnh sửa dự thảo.